Phụ lục

QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI TỈNH LAI CHÂU

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Lai Châu)

STT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính
I	**QUY TRÌNH NỘI BỘ CẤP TỈNH**	
1	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với thân nhân liệt sĩ ***Thời gian giải quyết:*** *20 ngày kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ*	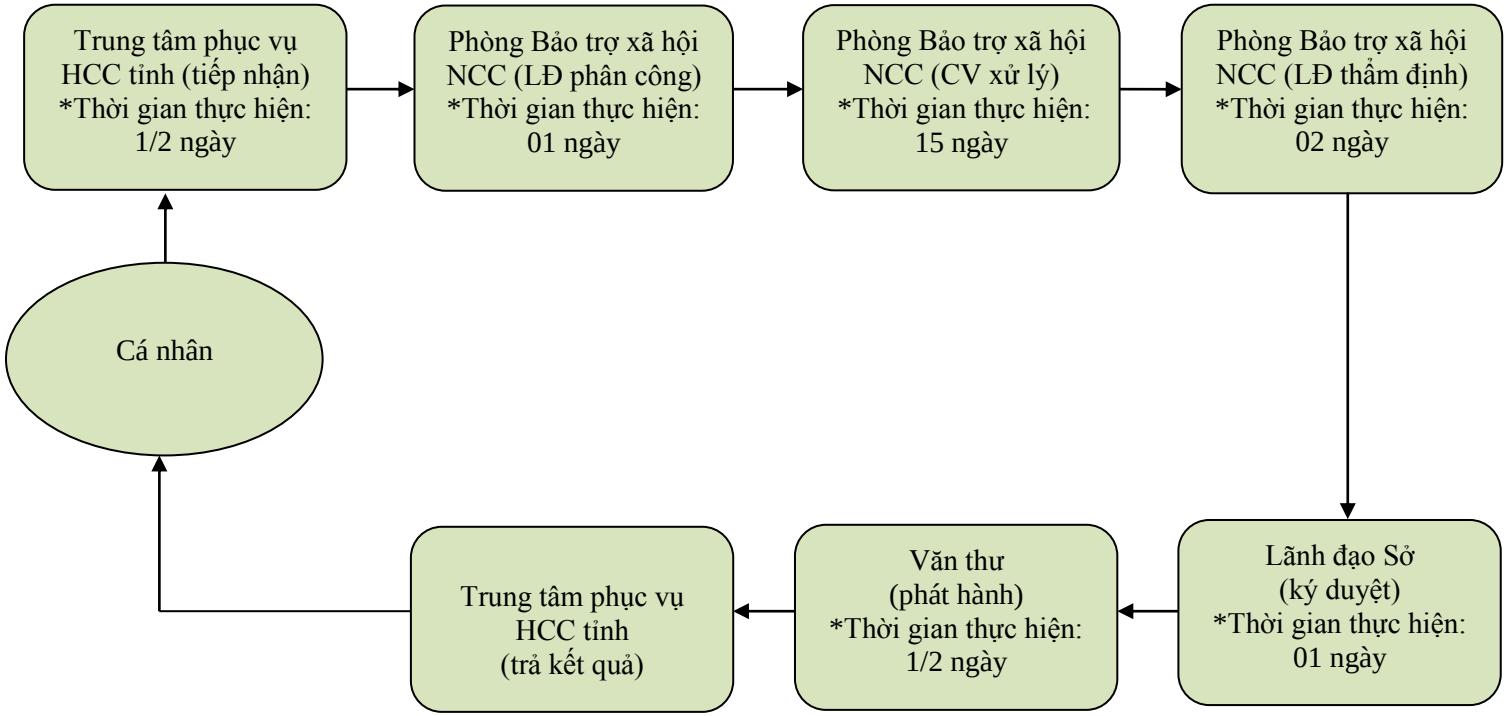

Giải quyết chế độ ưu đãi đối với thân nhân liệt sĩ

* Trường hợp quy định tại khoản d, đ khoản 1 Điều 26 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP

Thời gian giải quyết: *10 ngày làm việc, kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ*

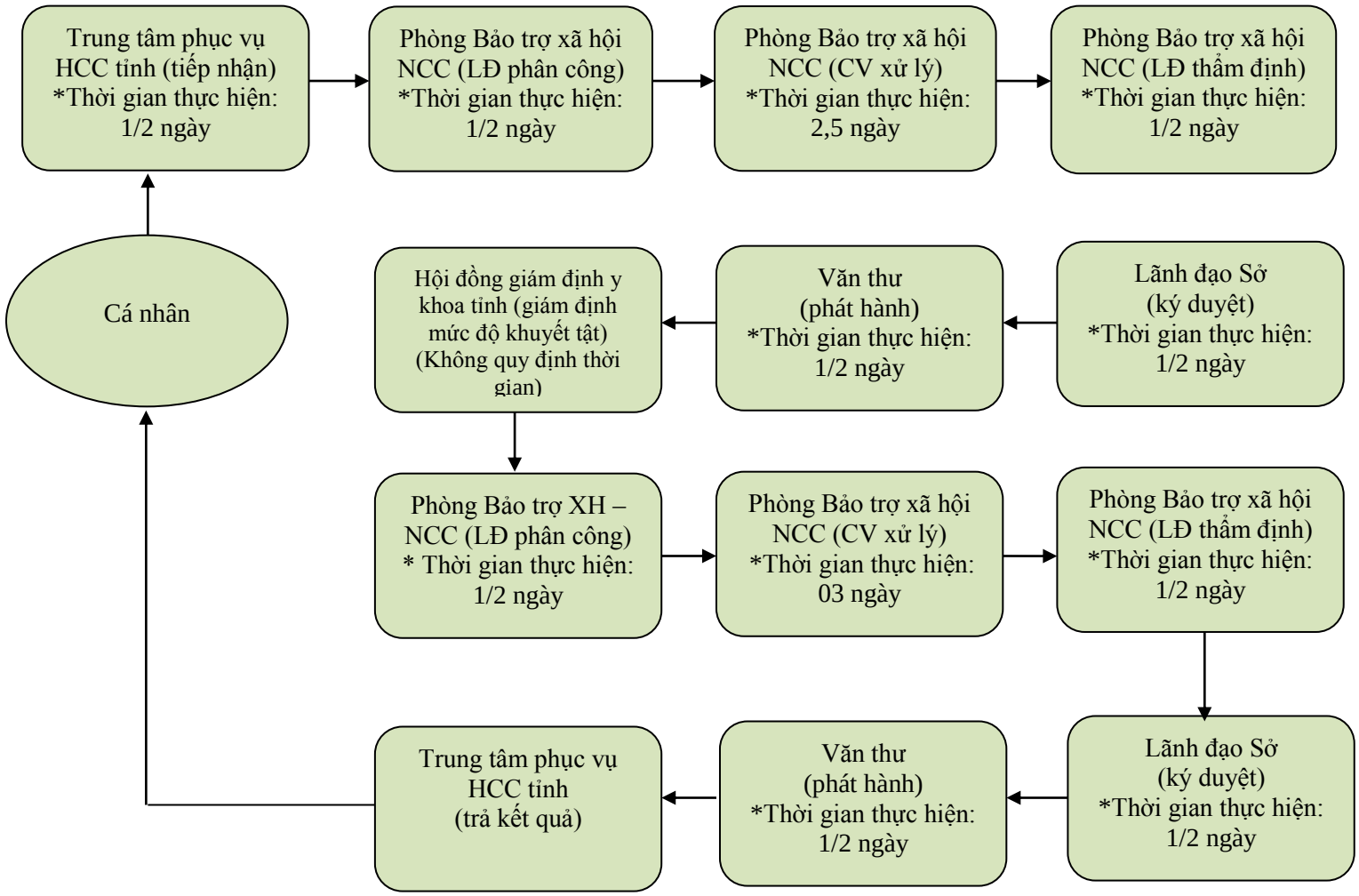

<table>
<tr>
<td></td>
<td>Giải quyết chế độ ưu đãi đối với thân nhân liệt sĩ
* Trường hợp thân nhân liệt sĩ đã được hưởng trợ cấp nhưng chưa được cấp giấy chứng nhận thân nhân liệt sĩ
Thời gian giải quyết: 12 ngày, kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ</td>
<td> 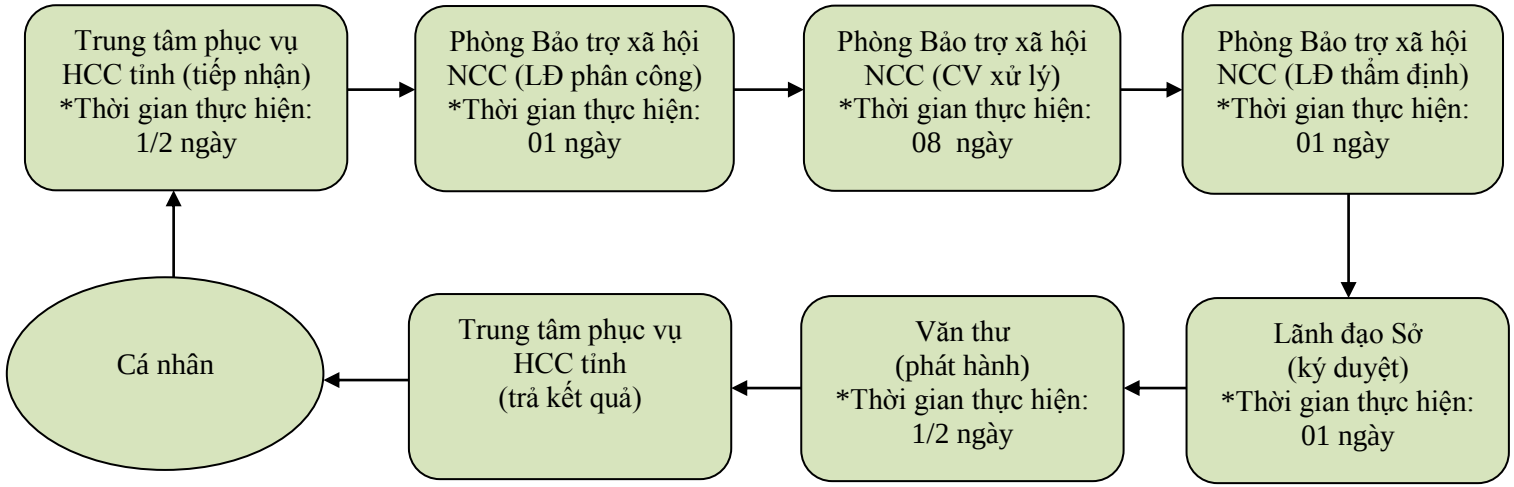
</td>
</tr>
<tr>
<td>2</td>
<td>Giải quyết chế độ ưu đãi đối với vợ hoặc chồng liệt sĩ lấy chồng hoặc vợ khác
* Trường hợp Sở Lao động – TB&XH nơi thường trú của cá nhân đồng thời là nơi quản lý hồ sơ gốc của liệt sĩ,
Thời gian giải quyết là: 12 ngày, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ</td>
<td> 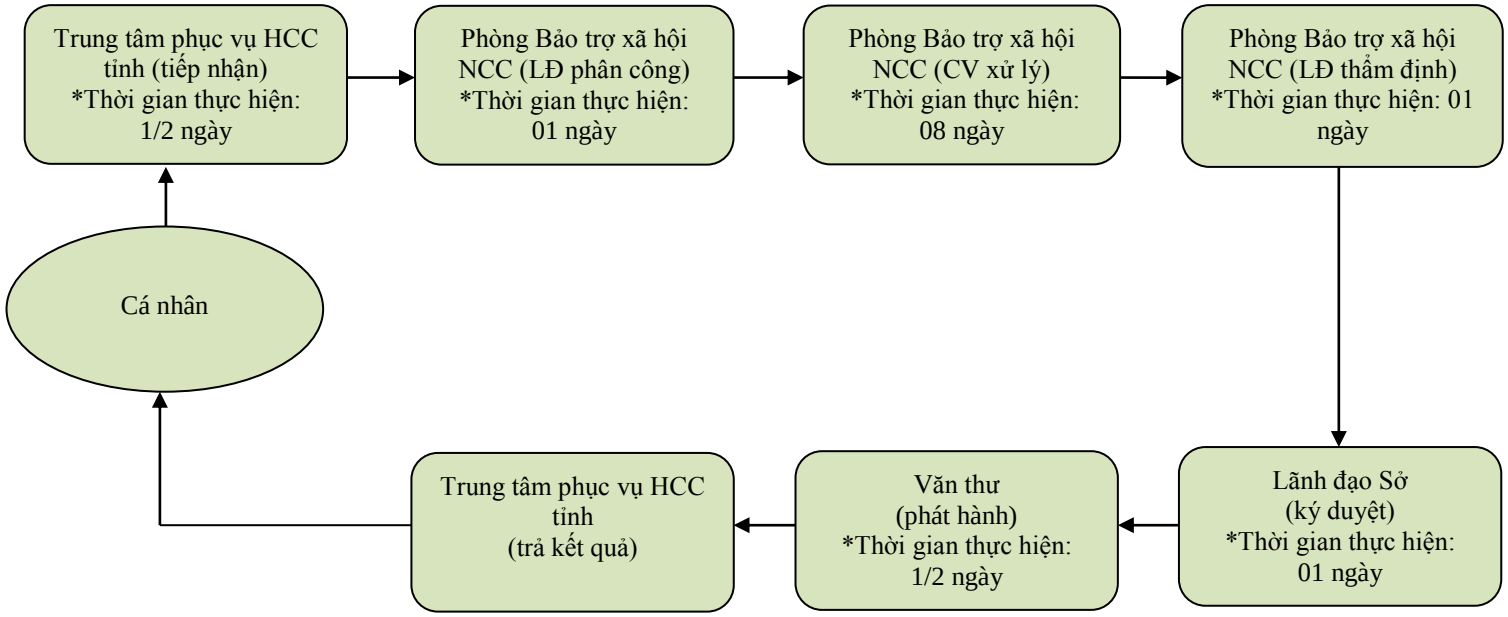
</td>
</tr>
</table>

Giải quyết chế độ ưu đãi đối với vợ hoặc chồng liệt sĩ lấy chồng hoặc vợ khác

* Trường hợp Sở Lao động – TB&XH nơi thường trú của cá nhân không phải là nơi quản lý hồ sơ gốc của liệt sĩ,

Thời gian giải quyết là: *17 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ*

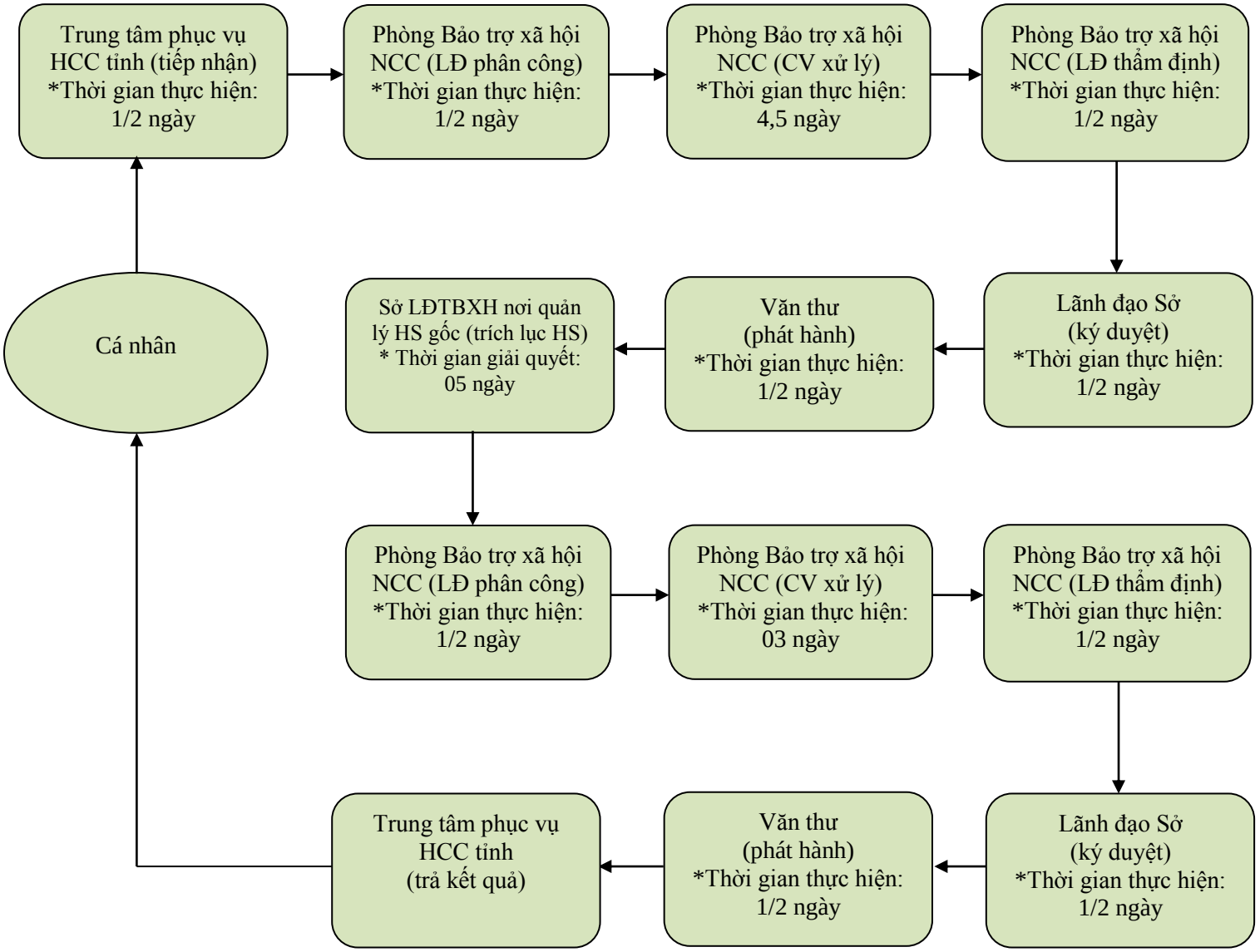

3	Giải quyết chế độ thờ cúng liệt sĩ ***Thời gian giải quyết:*** *24 ngày, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ*	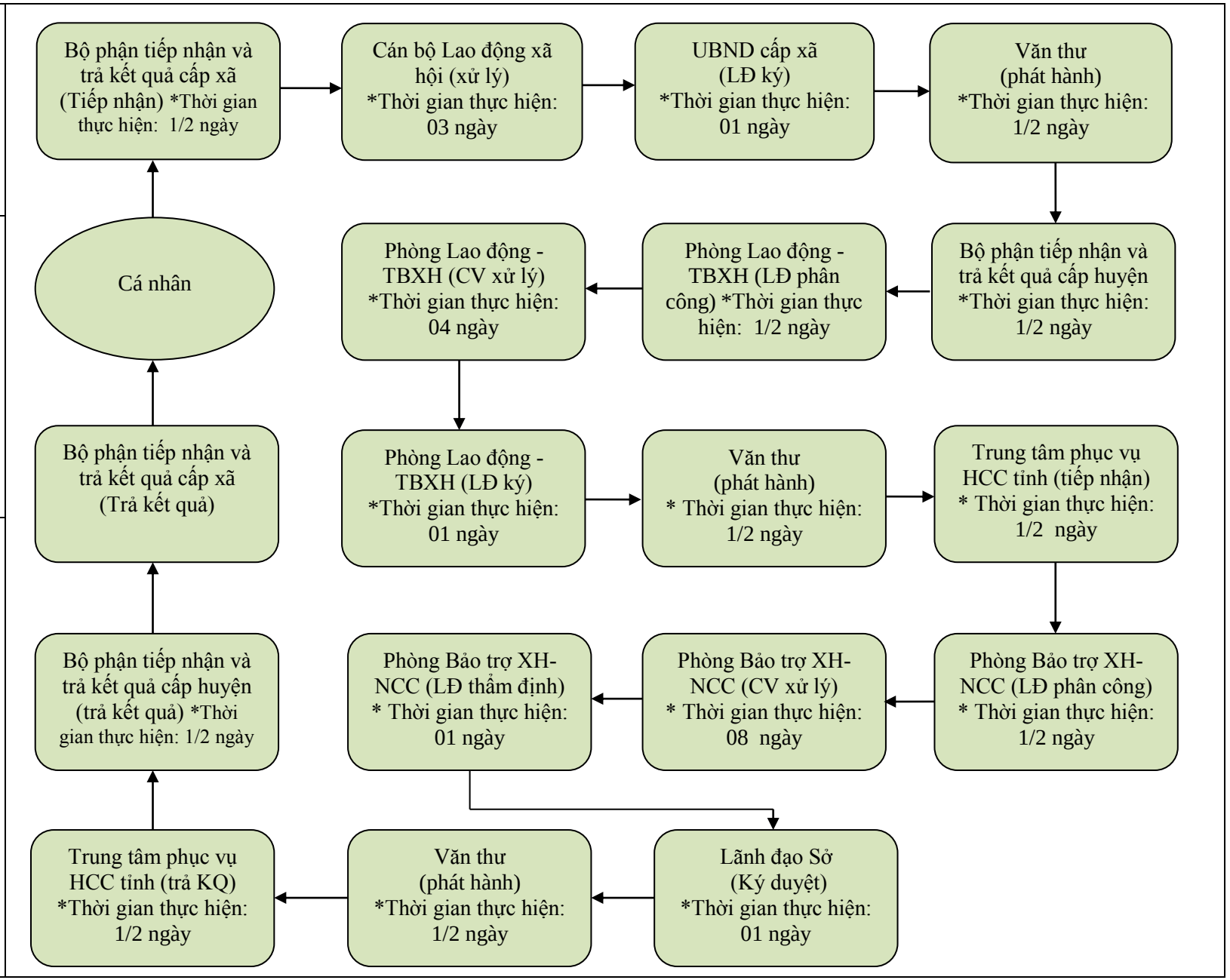
4	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với trường hợp tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự nhà nước "Bà mẹ Việt nam anh hùng" ***Thời gian giải quyết:*** *24 ngày, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ*	
5	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến hiện không công tác trong quân đội, công an ***Thời gian giải quyết:*** *24 ngày, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ*	

6	Công nhận thương binh, người hưởng chính sách như thương binh ***Thời gian giải quyết:*** *84 ngày, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ*	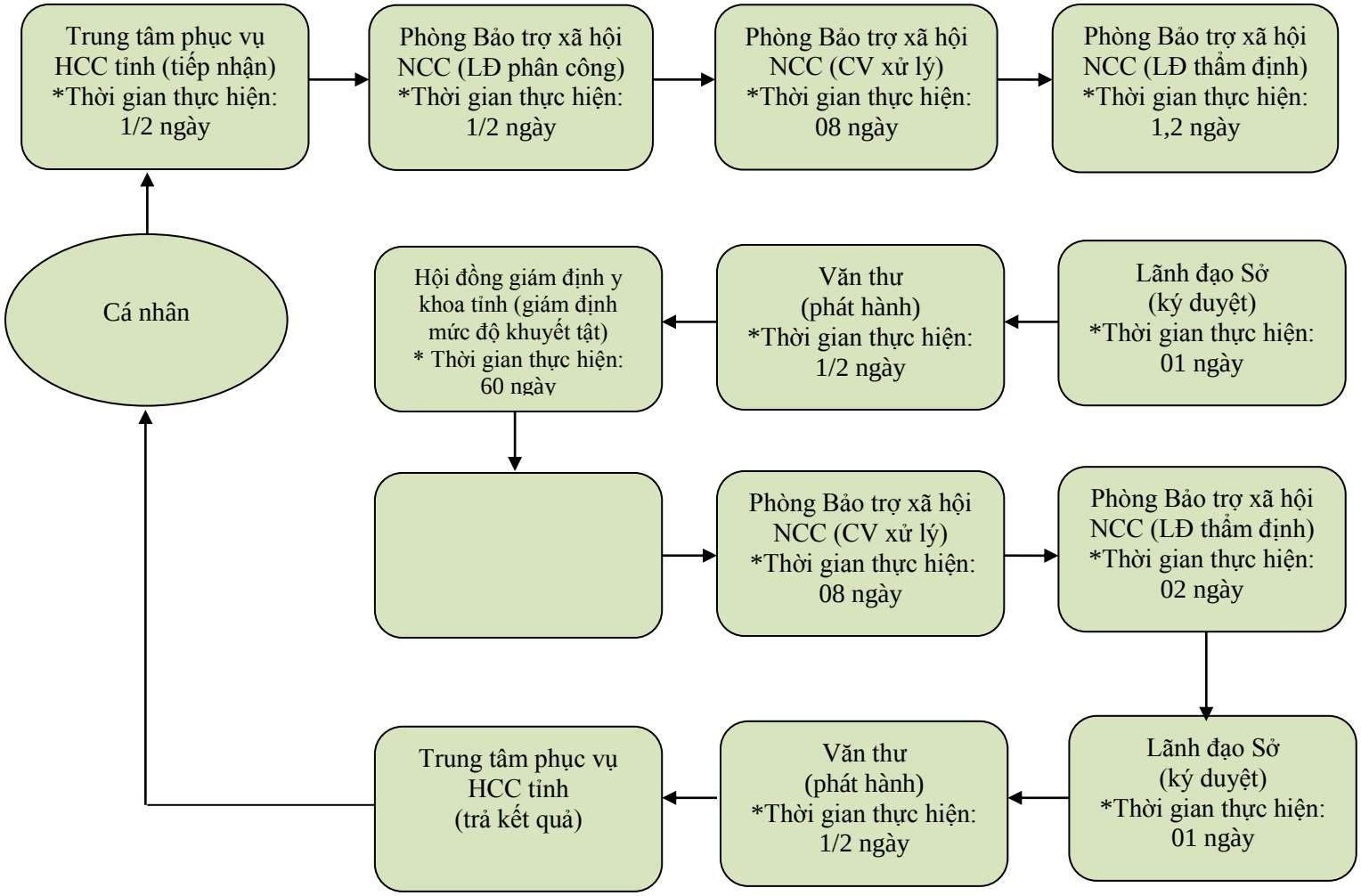

7	Khám giám định lại tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với trường hợp còn sót vết thương, còn sót mảnh kim khí hoặc có tỷ lệ tổn thương cơ thể tạm thời hoặc khám giám định bổ sung vết thương và điều chỉnh chế độ đối với trường hợp không tái ngũ, công tác trong quân đội, công an ***Thời gian giải quyết:*** *84 ngày, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ*	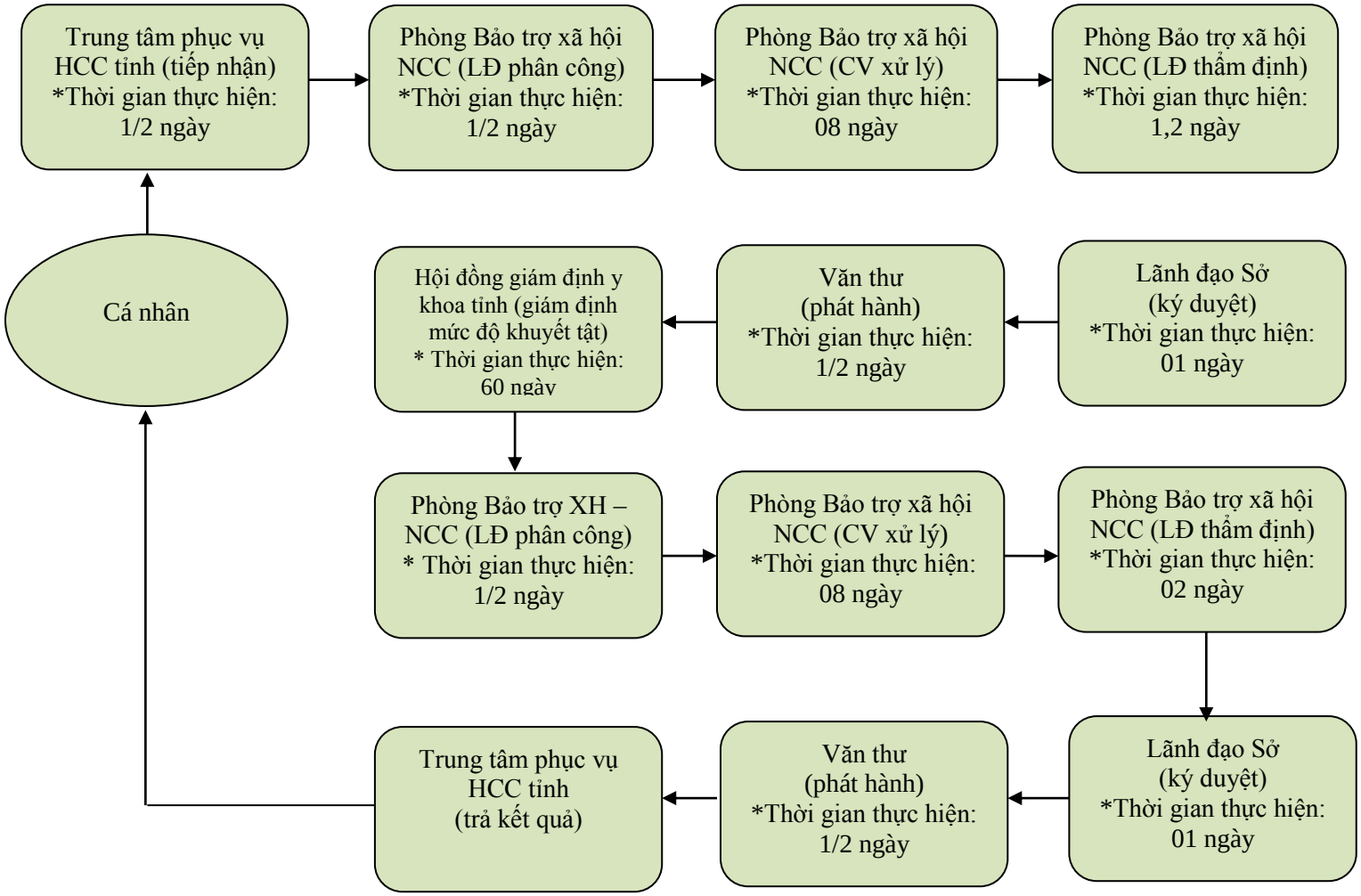

8	Giải quyết hưởng thêm một chế độ trợ cấp đối với thương binh đồng thời là bệnh binh * Trường hợp giấy tờ không thể hiện tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tật hoặc thất lạc ***Thời gian giải quyết:*** *17 ngày, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ*	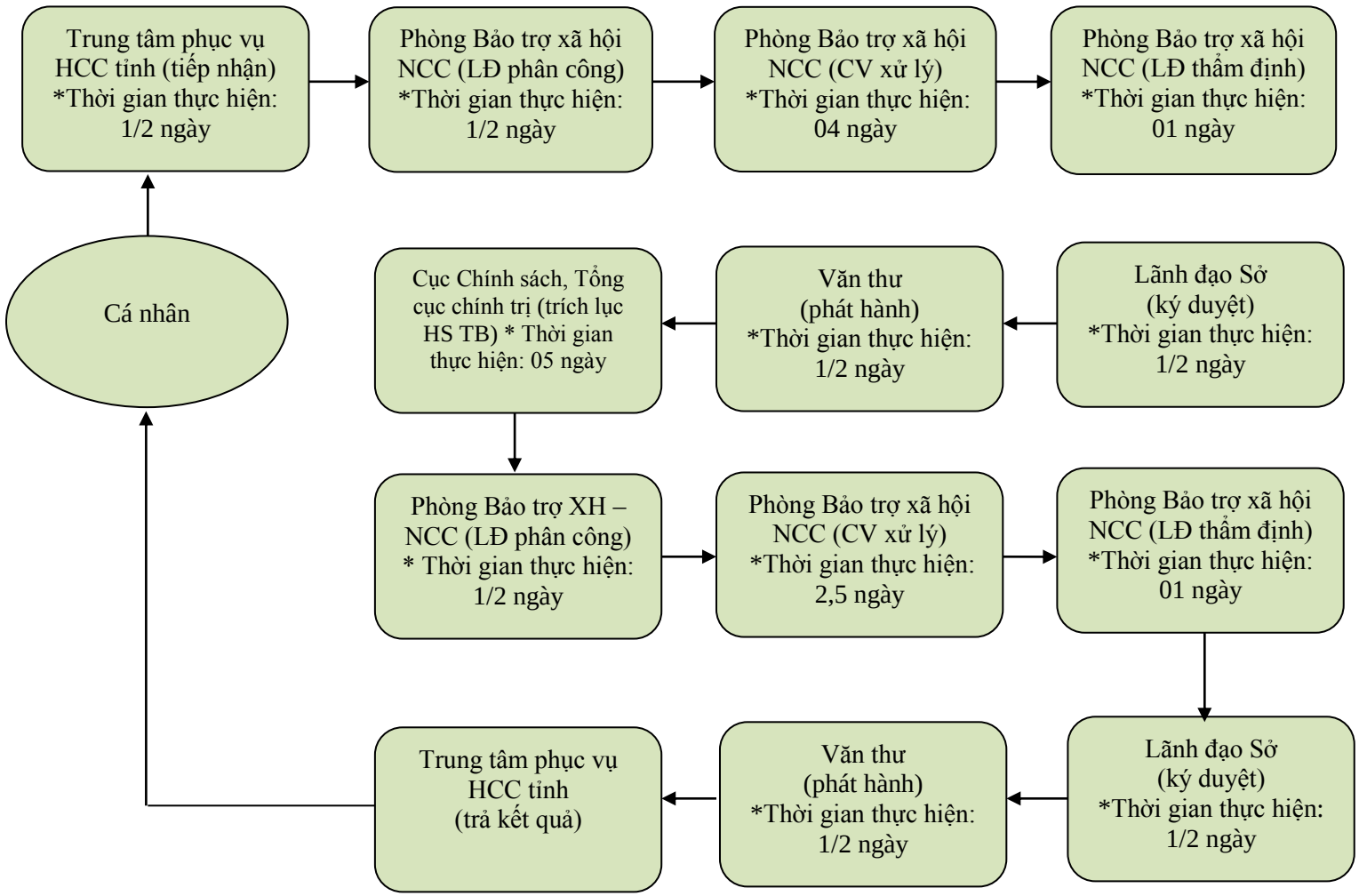

Giải quyết hưởng thêm một chế độ trợ cấp đối với thương binh đồng thời là bệnh binh
* Trường hợp giấy tờ thể hiện tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tật

Thời gian giải quyết: *12 ngày, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ*

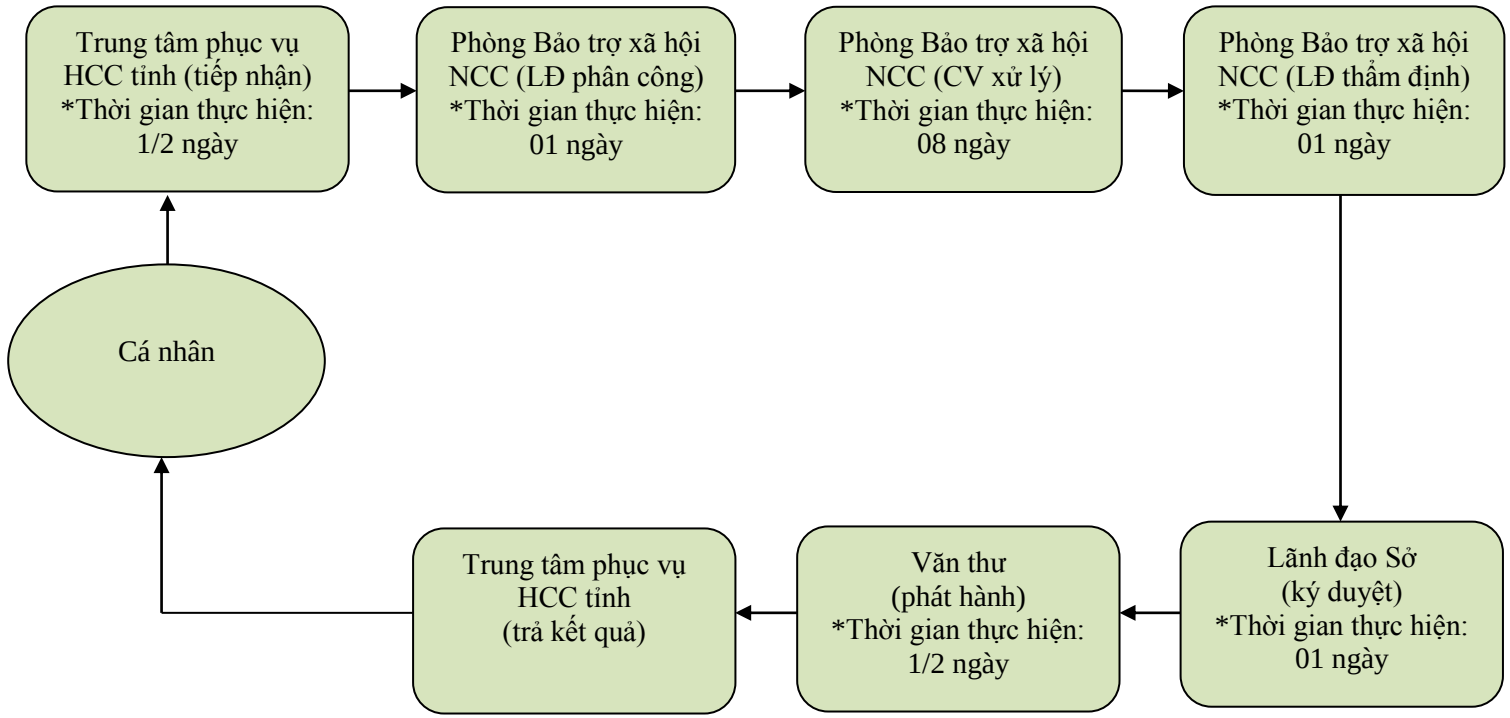

9	Giải quyết chế độ đối với thương binh đang hưởng chế độ mất sức lao động * Trường hợp giấy tờ thể hiện tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tật ***Thời gian giải quyết: 12*** *ngày, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ*	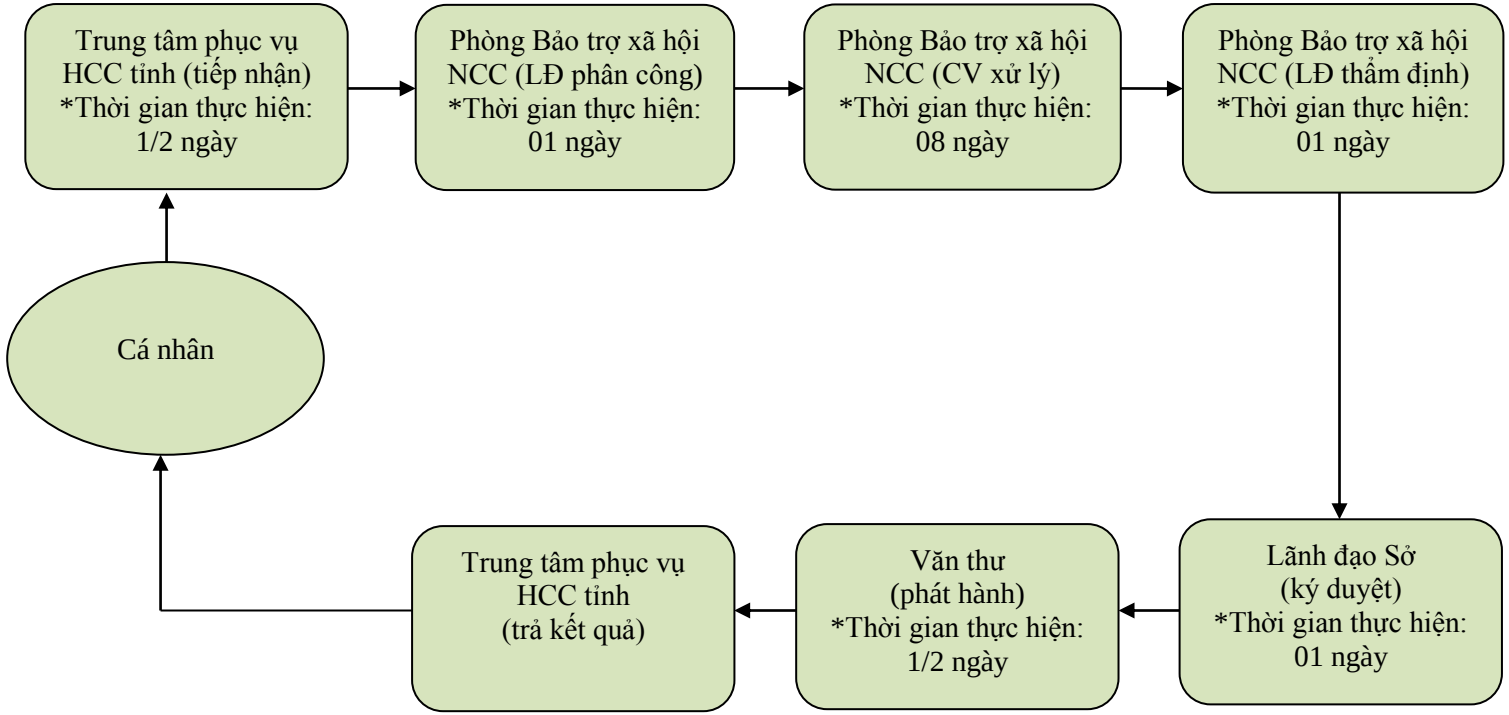

Giải quyết chế độ đối với thương binh đang hưởng chế độ mất sức lao động
* Trường hợp giấy tờ không thể hiện tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tật

Thời gian giải quyết: *29 ngày, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ*

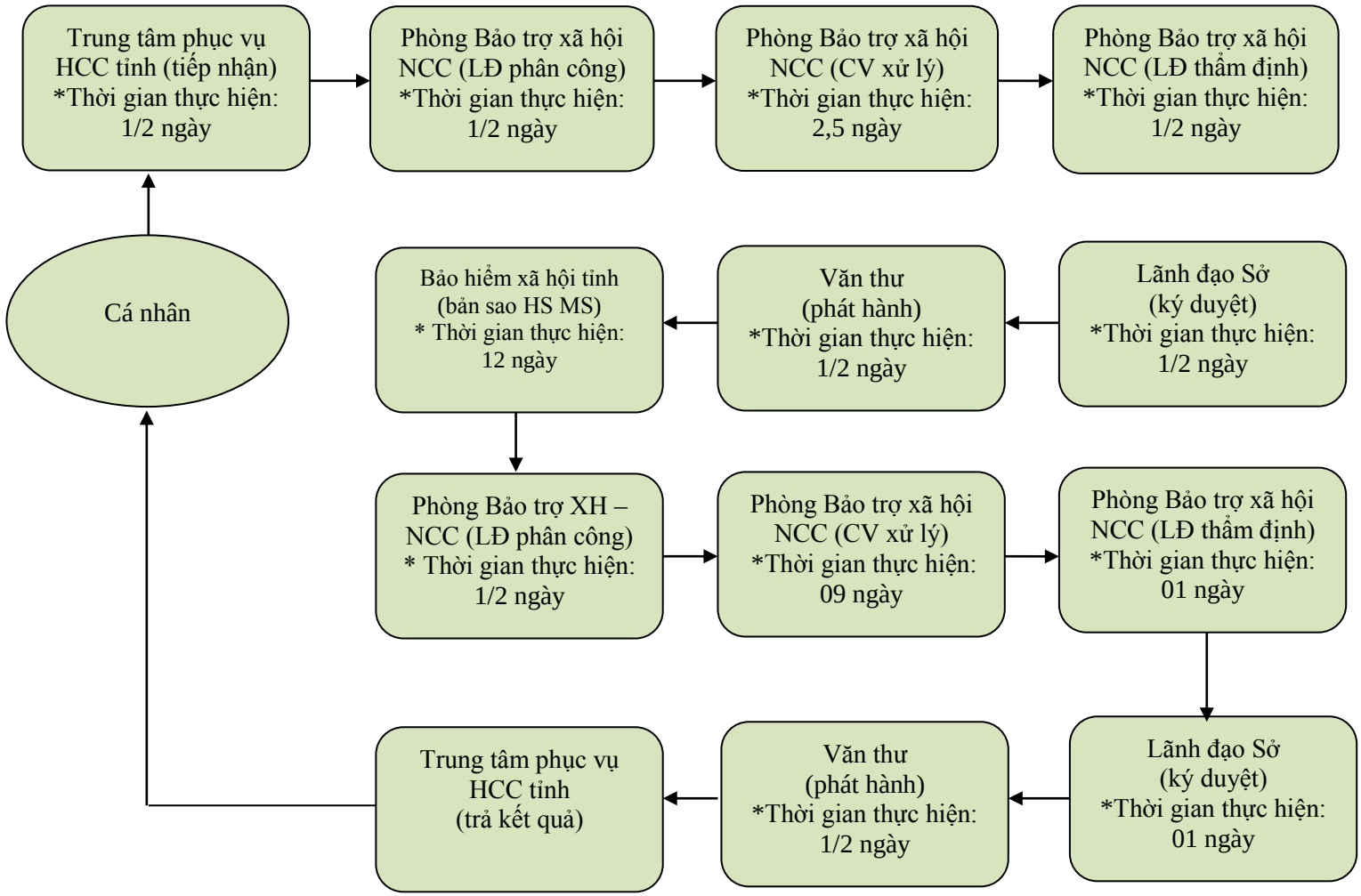

10	Công nhận đối với người bị thương trong chiến tranh không thuộc quân đội, công an * Trường hợp người bị thương thường trú tại địa phương nơi bị thương, do UBND cấp huyện cấp Giấy chứng nhận bị thương ***Thời gian giải quyết:*** *204 ngày kể từ khi nhận hồ sơ hợp lệ*	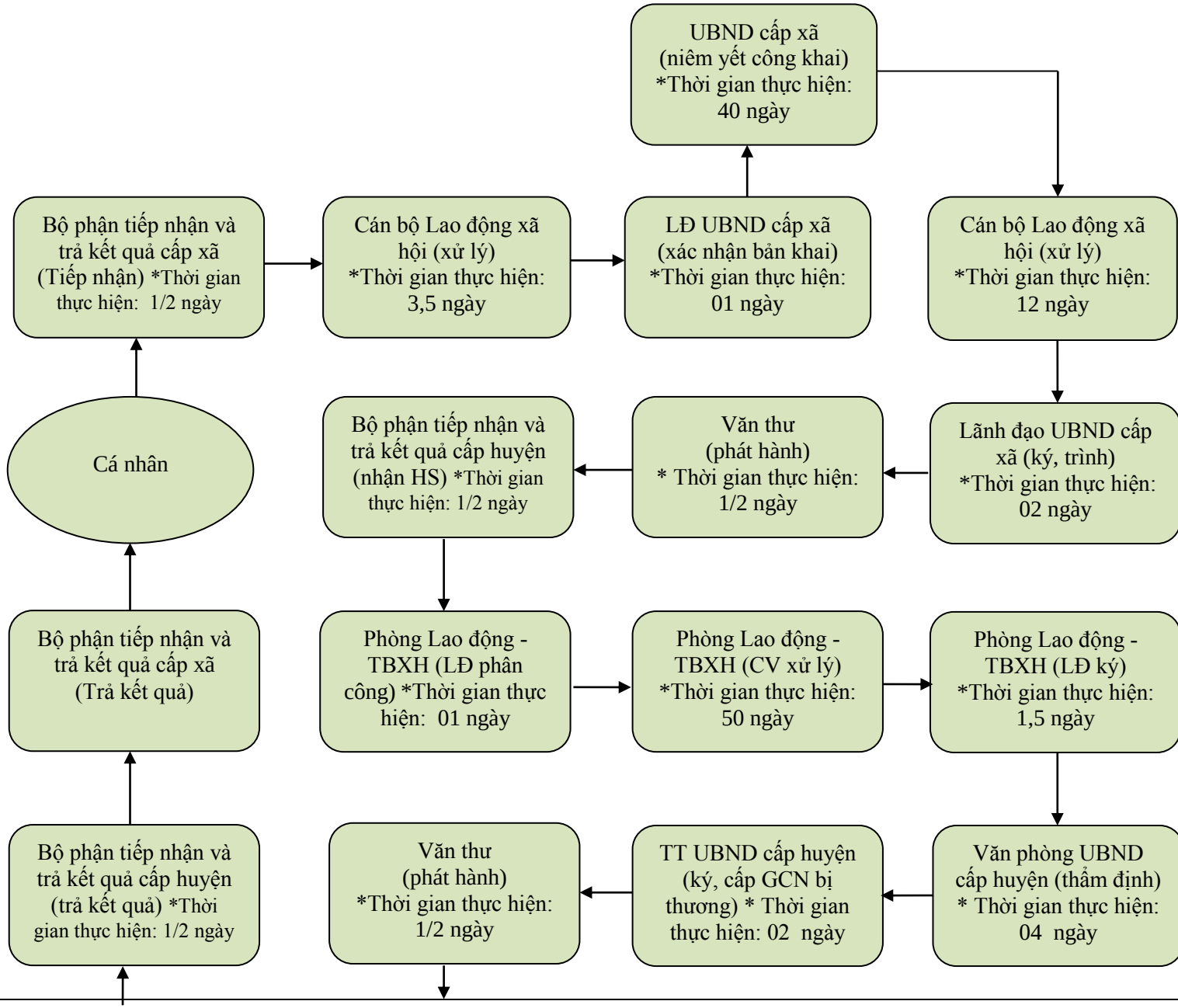

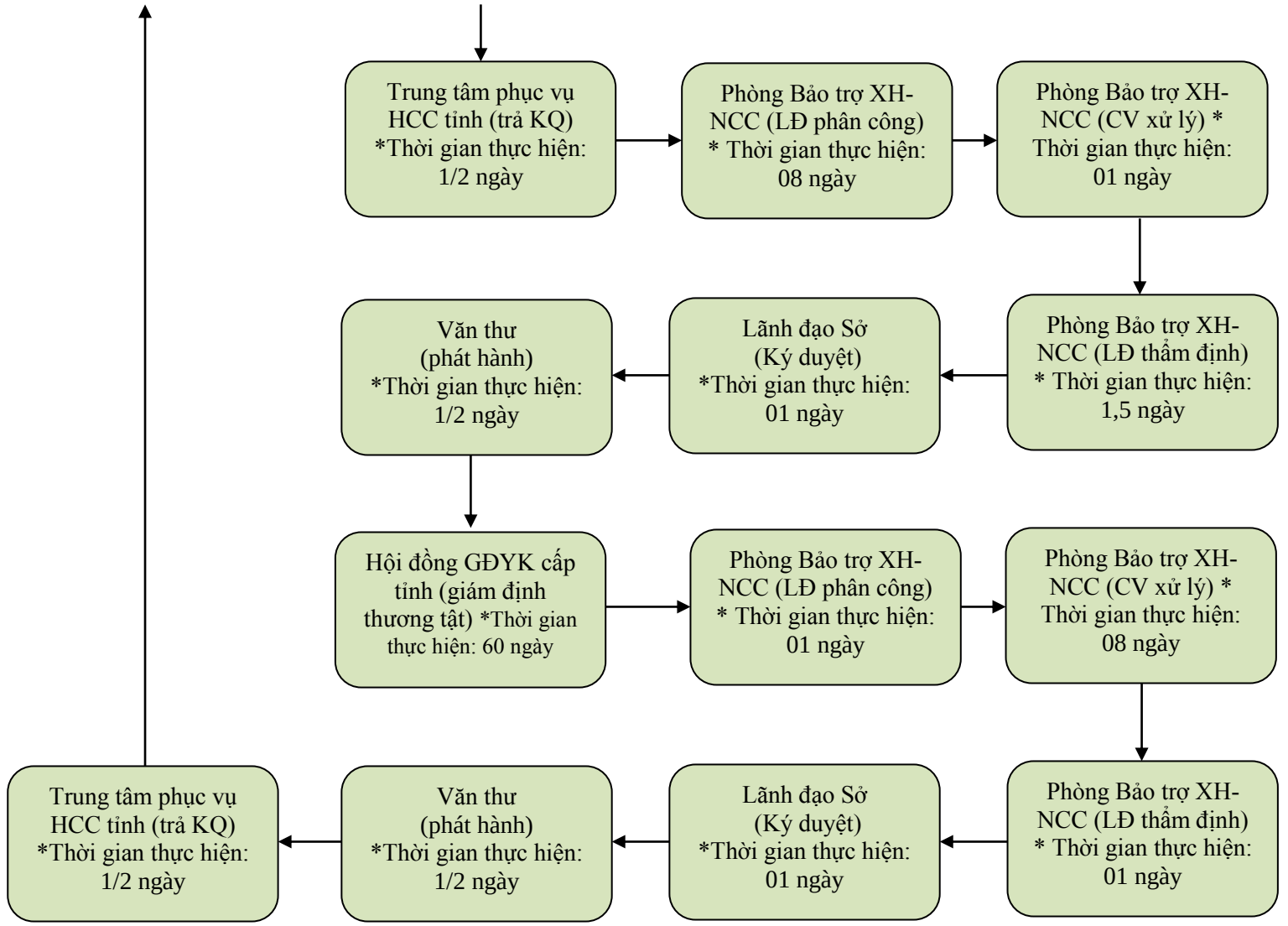
Trung tâm phục vụ HCC tỉnh (trả KQ) *Thời gian thực hiện: 1/2 ngày
Phòng Bảo trợ XH-NCC (LĐ phân công) * Thời gian thực hiện: 08 ngày
Phòng Bảo trợ XH-NCC (CV xử lý) * Thời gian thực hiện: 01 ngày
Phòng Bảo trợ XH-NCC (LĐ thẩm định) * Thời gian thực hiện: 1,5 ngày
Lãnh đạo Sở (Ký duyệt) *Thời gian thực hiện: 01 ngày
Văn thư (phát hành) *Thời gian thực hiện: 1/2 ngày
Hội đồng GĐYK cấp tỉnh (giám định thương tật) *Thời gian thực hiện: 60 ngày
Phòng Bảo trợ XH-NCC (LĐ phân công) * Thời gian thực hiện: 01 ngày
Phòng Bảo trợ XH-NCC (CV xử lý) * Thời gian thực hiện: 08 ngày
Phòng Bảo trợ XH-NCC (LĐ thẩm định) * Thời gian thực hiện: 01 ngày
Lãnh đạo Sở (Ký duyệt) *Thời gian thực hiện: 01 ngày
Văn thư (phát hành) *Thời gian thực hiện: 1/2 ngày
Trung tâm phục vụ HCC tỉnh (trả KQ) *Thời gian thực hiện: 1/2 ngày

Công nhận đối với người bị thương trong chiến tranh không thuộc quân đội, công an

* Trường hợp người bị thương thường trú tại địa phương khác, không do UBND cấp huyện cấp Giấy chứng nhận bị thương.

Thời gian giải quyết: *207 ngày kể từ khi nhận hồ sơ hợp lệ*

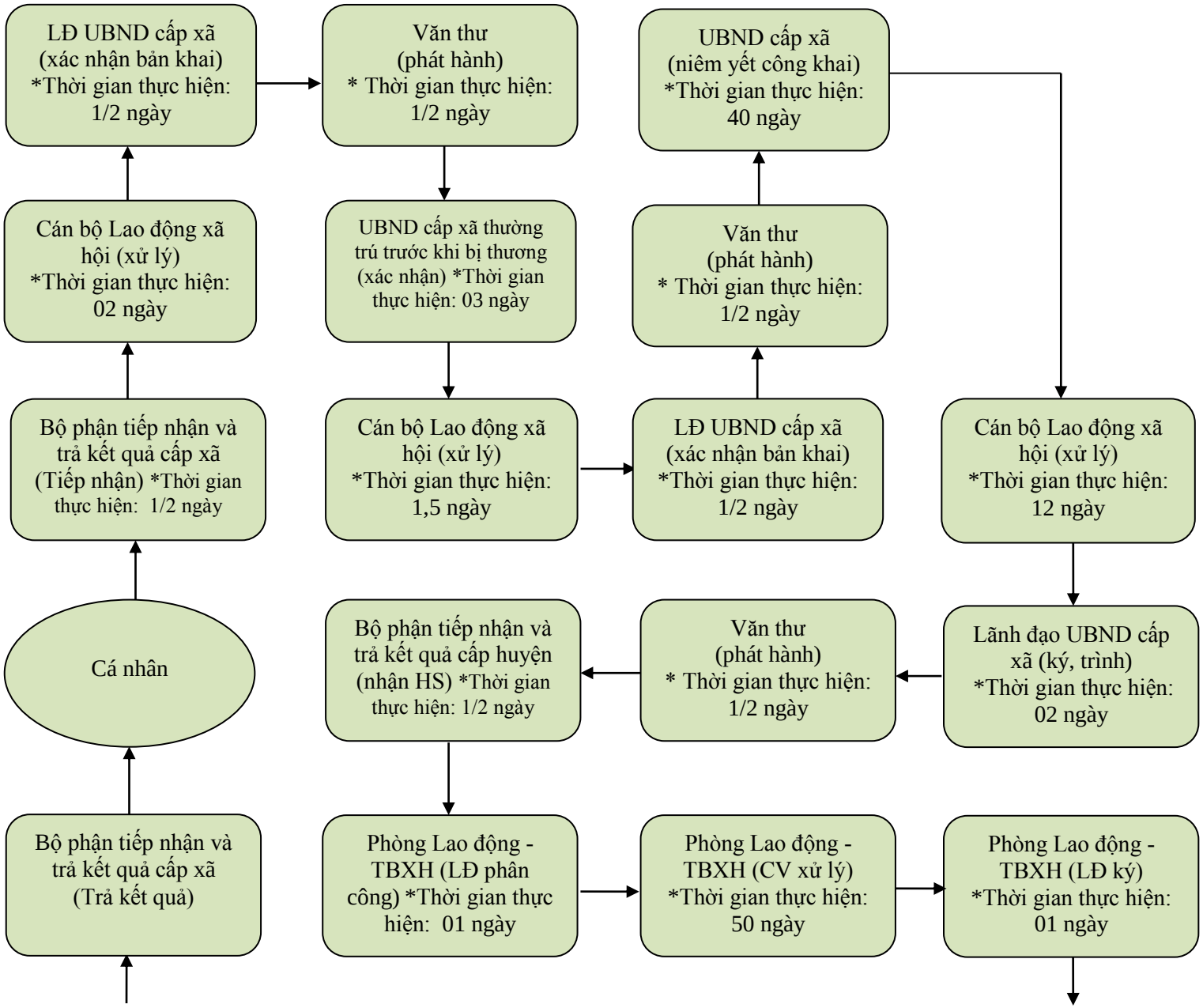

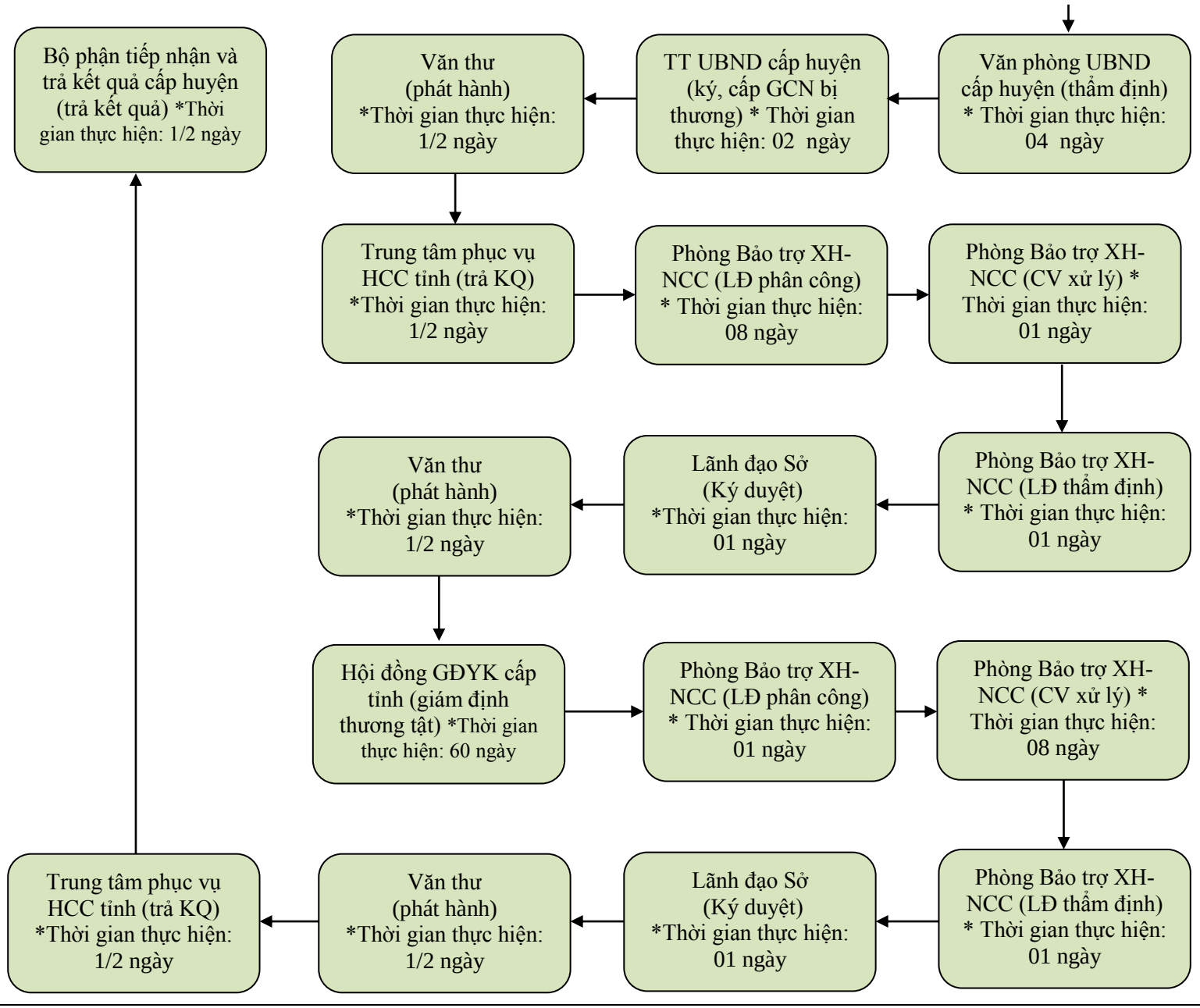
Văn phòng UBND cấp huyện (thẩm định) * Thời gian thực hiện: 04 ngày
TT UBND cấp huyện (ký, cấp GCN bị thương) * Thời gian thực hiện: 02 ngày
Văn thư (phát hành) *Thời gian thực hiện: 1/2 ngày
Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện (trả kết quả) *Thời gian thực hiện: 1/2 ngày
Phòng Bảo trợ XH-NCC (LĐ thẩm định) * Thời gian thực hiện: 01 ngày
Lãnh đạo Sở (Ký duyệt) *Thời gian thực hiện: 01 ngày
Văn thư (phát hành) *Thời gian thực hiện: 1/2 ngày
Trung tâm phục vụ HCC tỉnh (trả KQ) *Thời gian thực hiện: 1/2 ngày
Phòng Bảo trợ XH-NCC (CV xử lý) * Thời gian thực hiện: 01 ngày
Phòng Bảo trợ XH-NCC (LĐ phân công) * Thời gian thực hiện: 08 ngày
Phòng Bảo trợ XH-NCC (LĐ thẩm định) * Thời gian thực hiện: 01 ngày
Lãnh đạo Sở (Ký duyệt) *Thời gian thực hiện: 01 ngày
Văn thư (phát hành) *Thời gian thực hiện: 1/2 ngày
Hội đồng GĐYK cấp tỉnh (giám định thương tật) *Thời gian thực hiện: 60 ngày
Phòng Bảo trợ XH-NCC (LĐ phân công) * Thời gian thực hiện: 01 ngày
Phòng Bảo trợ XH-NCC (CV xử lý) * Thời gian thực hiện: 08 ngày
Phòng Bảo trợ XH-NCC (LĐ thẩm định) * Thời gian thực hiện: 01 ngày
Lãnh đạo Sở (Ký duyệt) *Thời gian thực hiện: 01 ngày
Văn thư (phát hành) *Thời gian thực hiện: 1/2 ngày
Trung tâm phục vụ HCC tỉnh (trả KQ) *Thời gian thực hiện: 1/2 ngày

11	Lập sổ theo dõi, cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình, phương tiện, thiết bị phục hồi chức năng đối với trường hợp đang sống tại gia đình hoặc đang được nuôi dưỡng tập trung tại các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng do địa phương quản lý. ***Thời gian giải quyết:*** *37 ngày kể từ khi nhận hồ sơ hợp lệ*	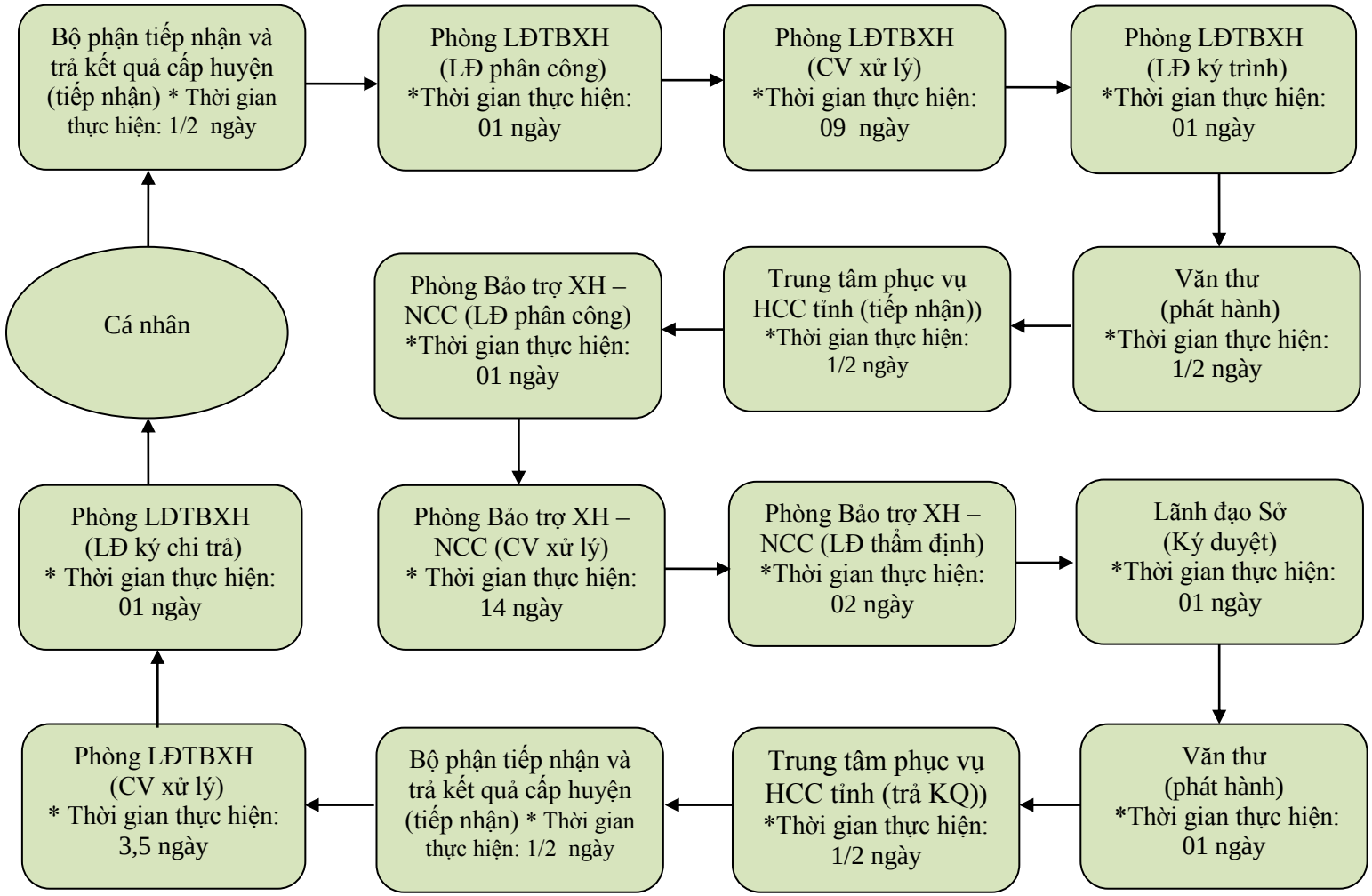

12	Tiếp nhận người có công vào cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công do tỉnh quản lý ***Thời gian giải quyết:*** *17 ngày kể từ khi nhận hồ sơ hợp lệ*	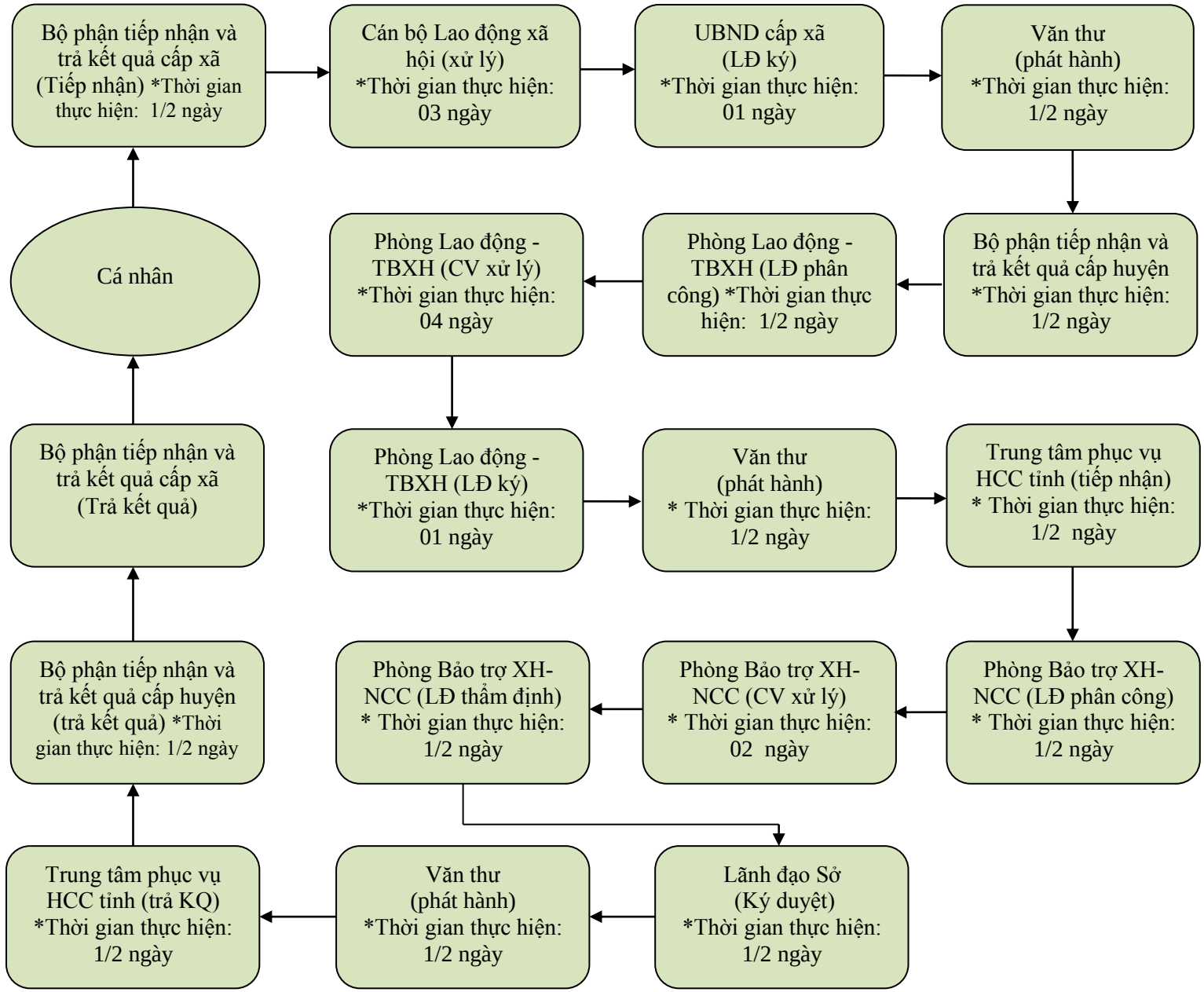

13	Đưa người có công đối với trường hợp đang được nuôi dưỡng tại cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công do tỉnh quản lý về nuôi dưỡng tịa gia đình ***Thời gian giải quyết:*** *10 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ*	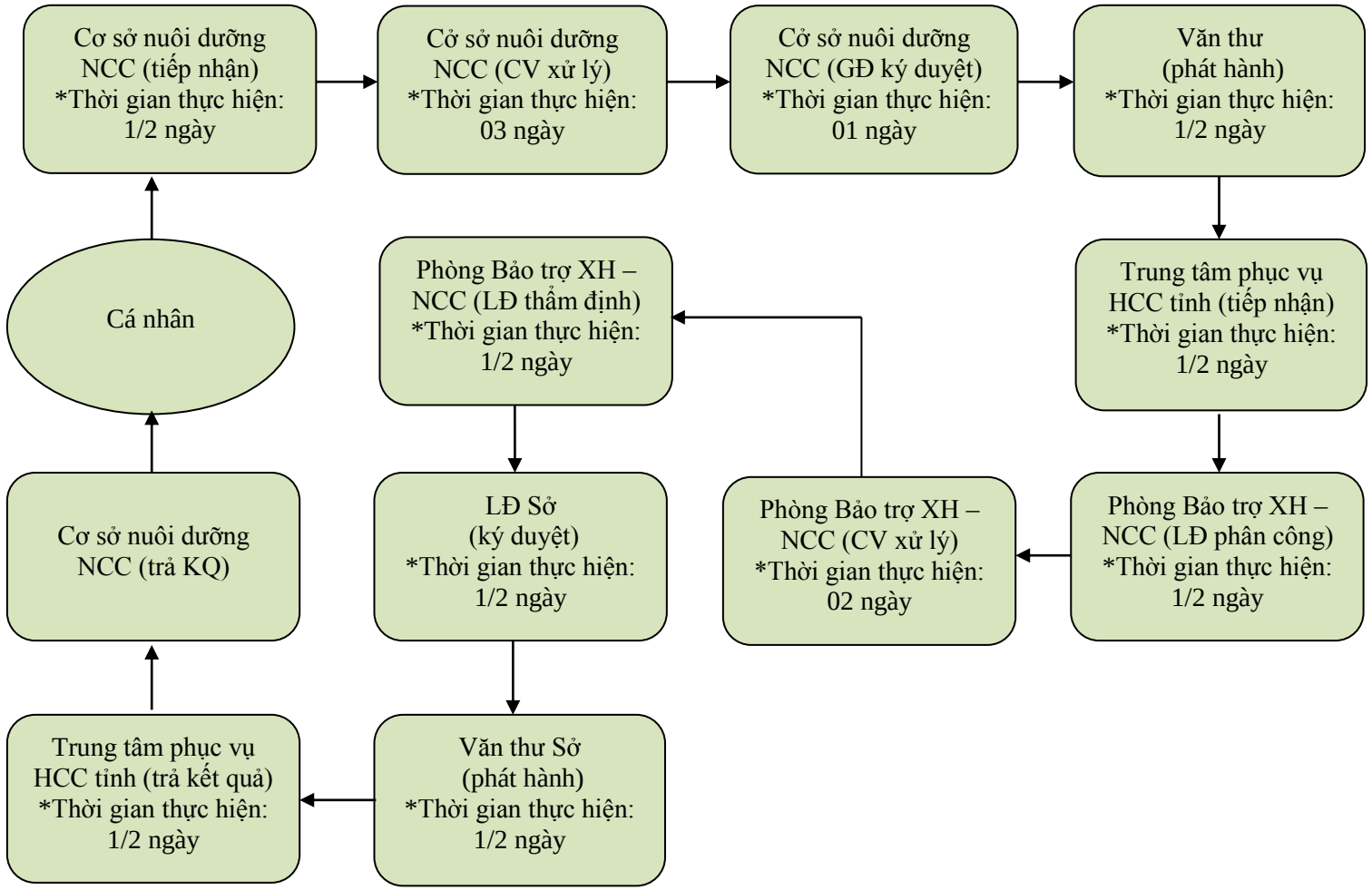

14	Cấp bổ sung hoặc cấp lại giấy chứng nhận người có công do ngành Lao động – Thương binh và Xã hội quản lý và giấy chứng nhận thân nhân liệt sĩ ***Thời gian giải quyết:*** *17 ngày, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ*	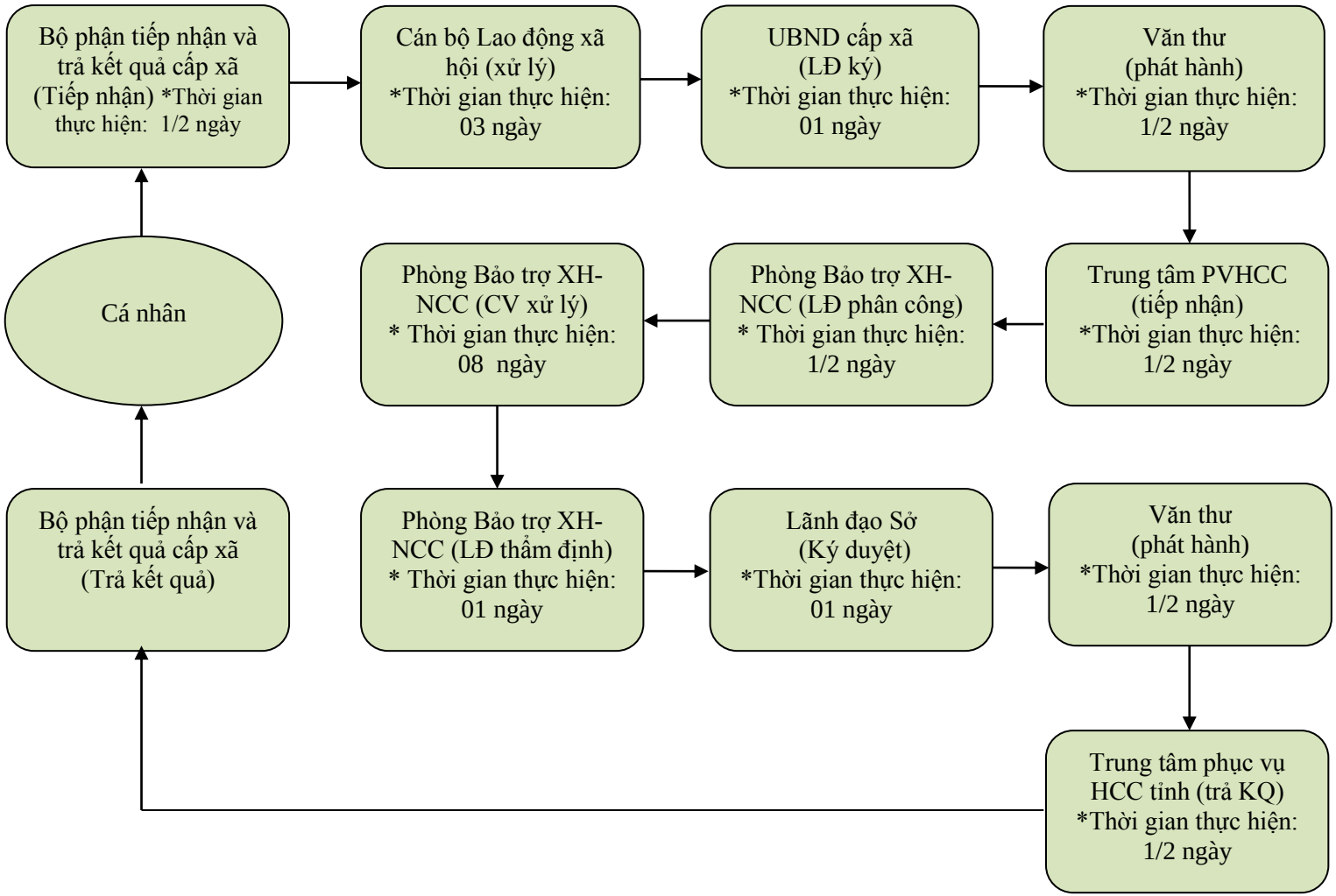

15	Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động cách mạng ***Thời gian giải quyết:*** *37 ngày, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ*	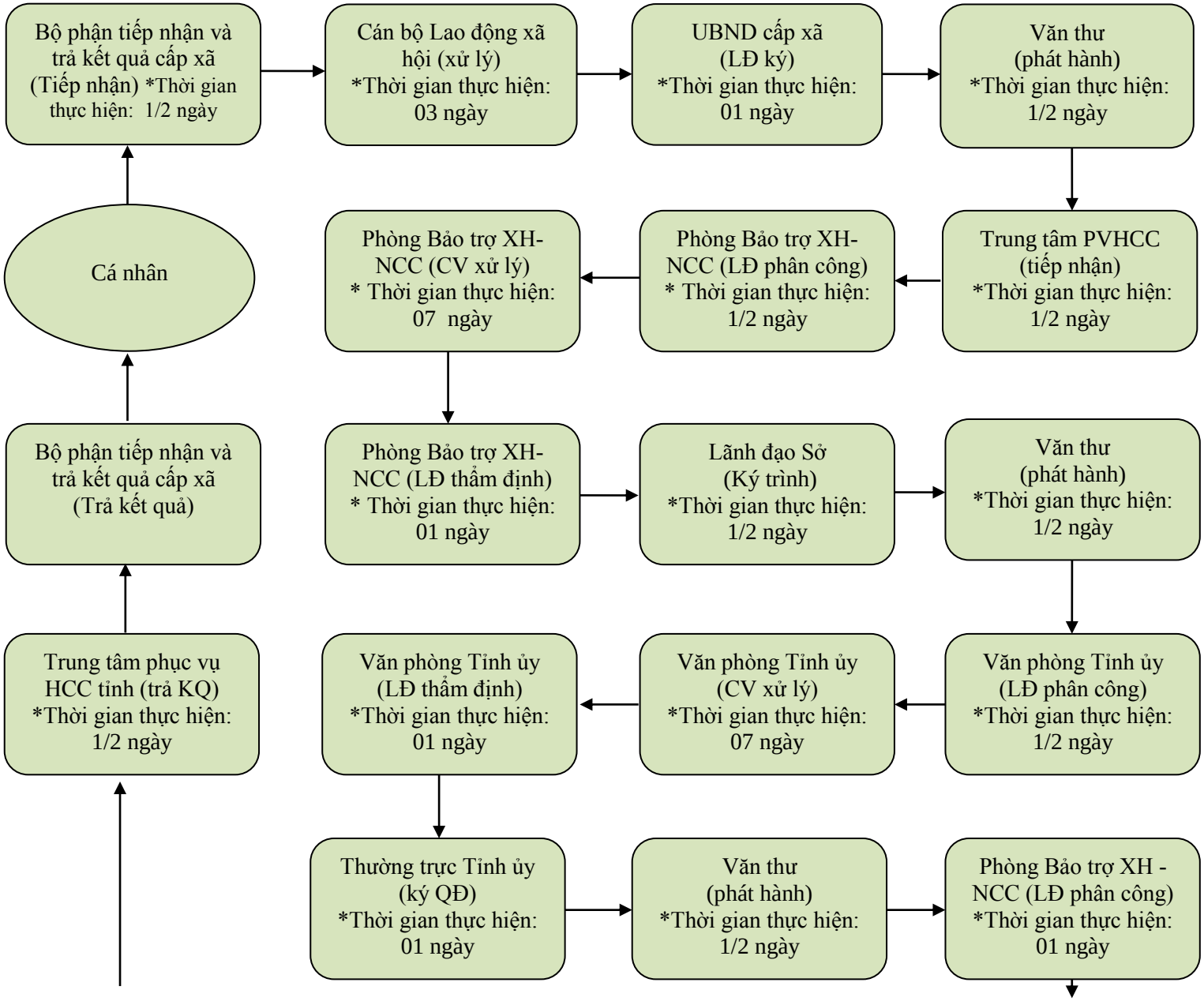

<table>
<tr>
<td></td>
<td></td>
<td> 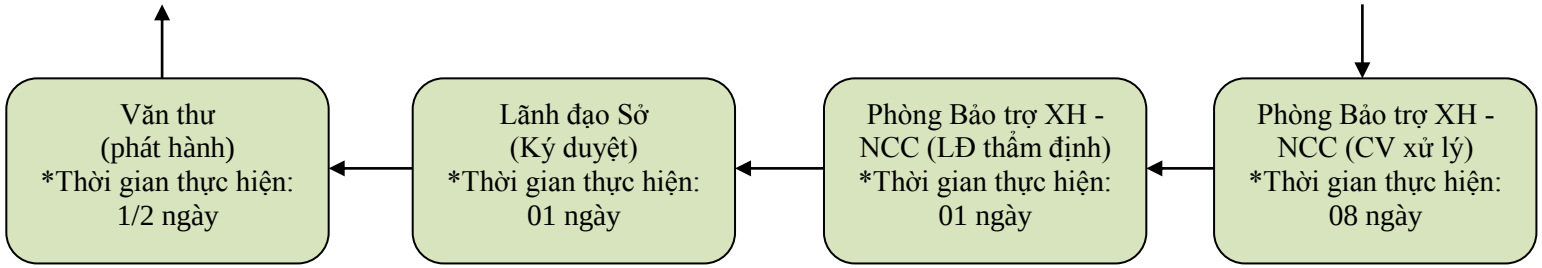
</td>
</tr>
<tr>
<td>16</td>
<td>Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học

* Trường hợp người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học
Thời gian giải quyết: 96 ngày, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ;</td>
<td> 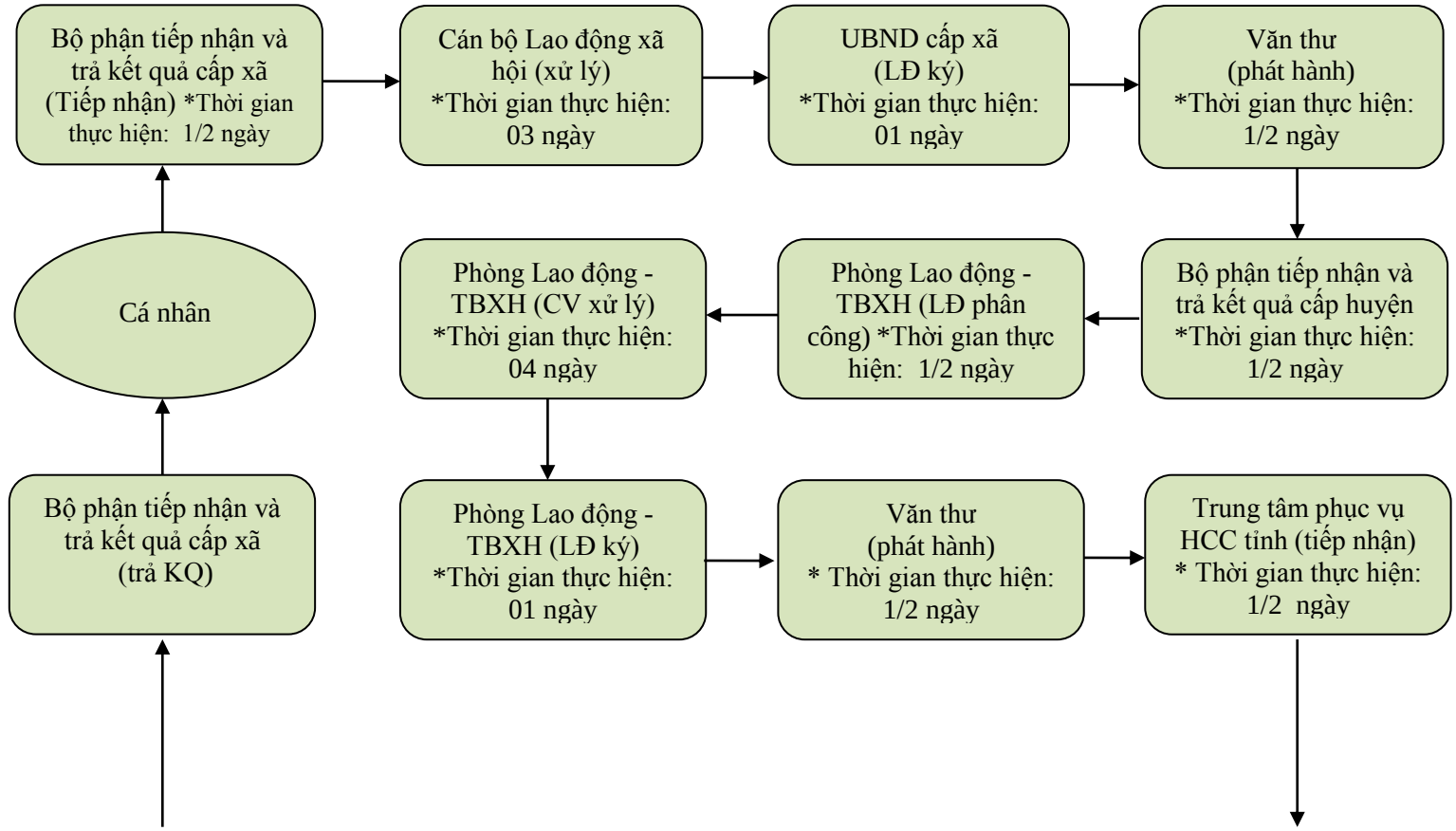
</td>
</tr>
</table>

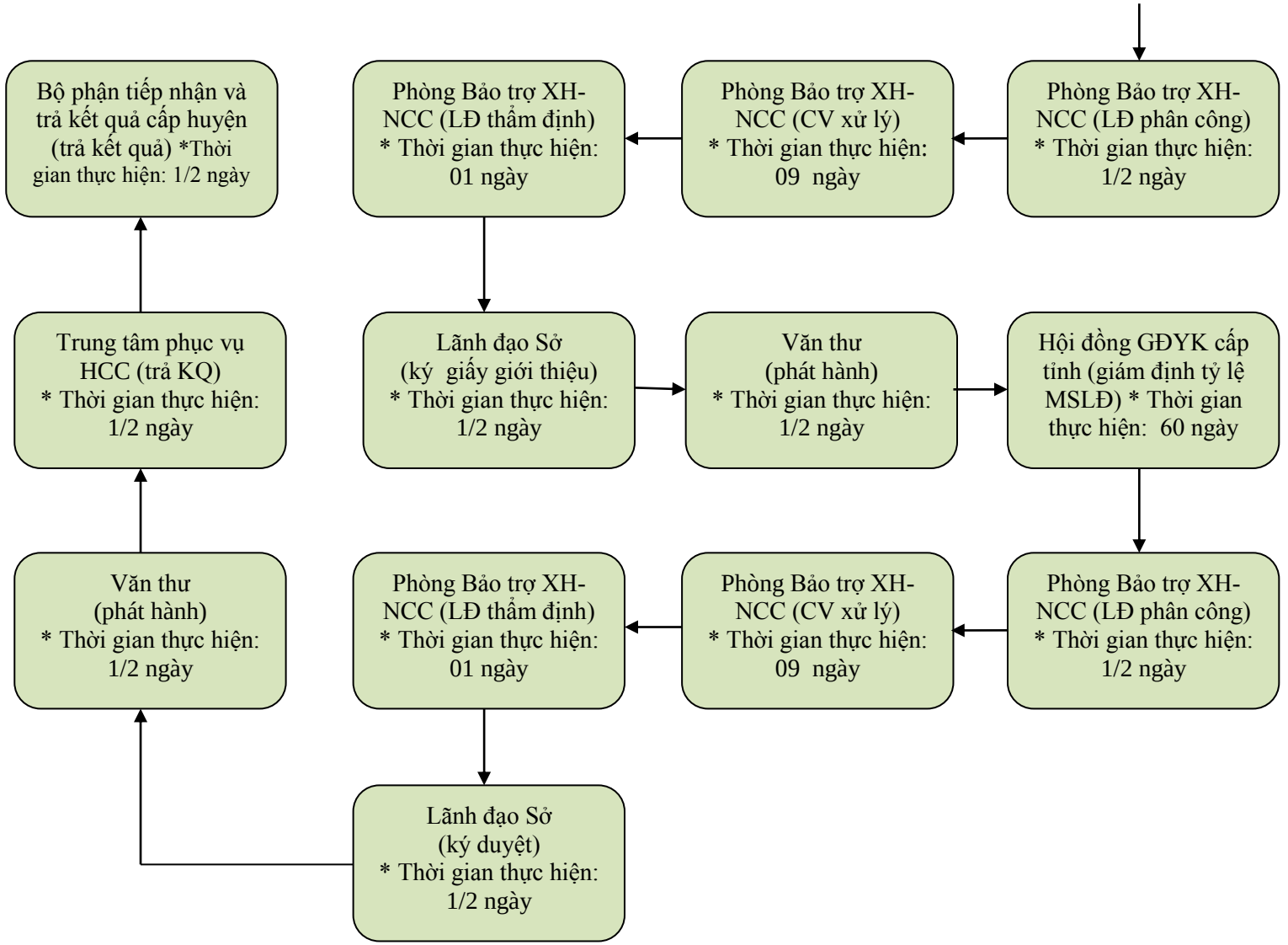
Phòng Bảo trợ XH-NCC (LĐ phân công) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày
Phòng Bảo trợ XH-NCC (CV xử lý) * Thời gian thực hiện: 09 ngày
Phòng Bảo trợ XH-NCC (LĐ thẩm định) * Thời gian thực hiện: 01 ngày
Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện (trả kết quả) *Thời gian thực hiện: 1/2 ngày
Hội đồng GĐYK cấp tỉnh (giám định tỷ lệ MSLĐ) * Thời gian thực hiện: 60 ngày
Văn thư (phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày
Lãnh đạo Sở (ký giấy giới thiệu) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày
Trung tâm phục vụ HCC (trả KQ) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày
Phòng Bảo trợ XH-NCC (LĐ phân công) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày
Phòng Bảo trợ XH-NCC (CV xử lý) * Thời gian thực hiện: 09 ngày
Phòng Bảo trợ XH-NCC (LĐ thẩm định) * Thời gian thực hiện: 01 ngày
Văn thư (phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày
Lãnh đạo Sở (ký duyệt) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày

Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học

* Trường hợp người hoạt động kháng chiến có con đẻ bị dị dạng, dị tật đã được hưởng chế độ ưu đãi mà bố (mẹ) chưa được hưởng

Thời gian giải quyết: *89 ngày, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ*

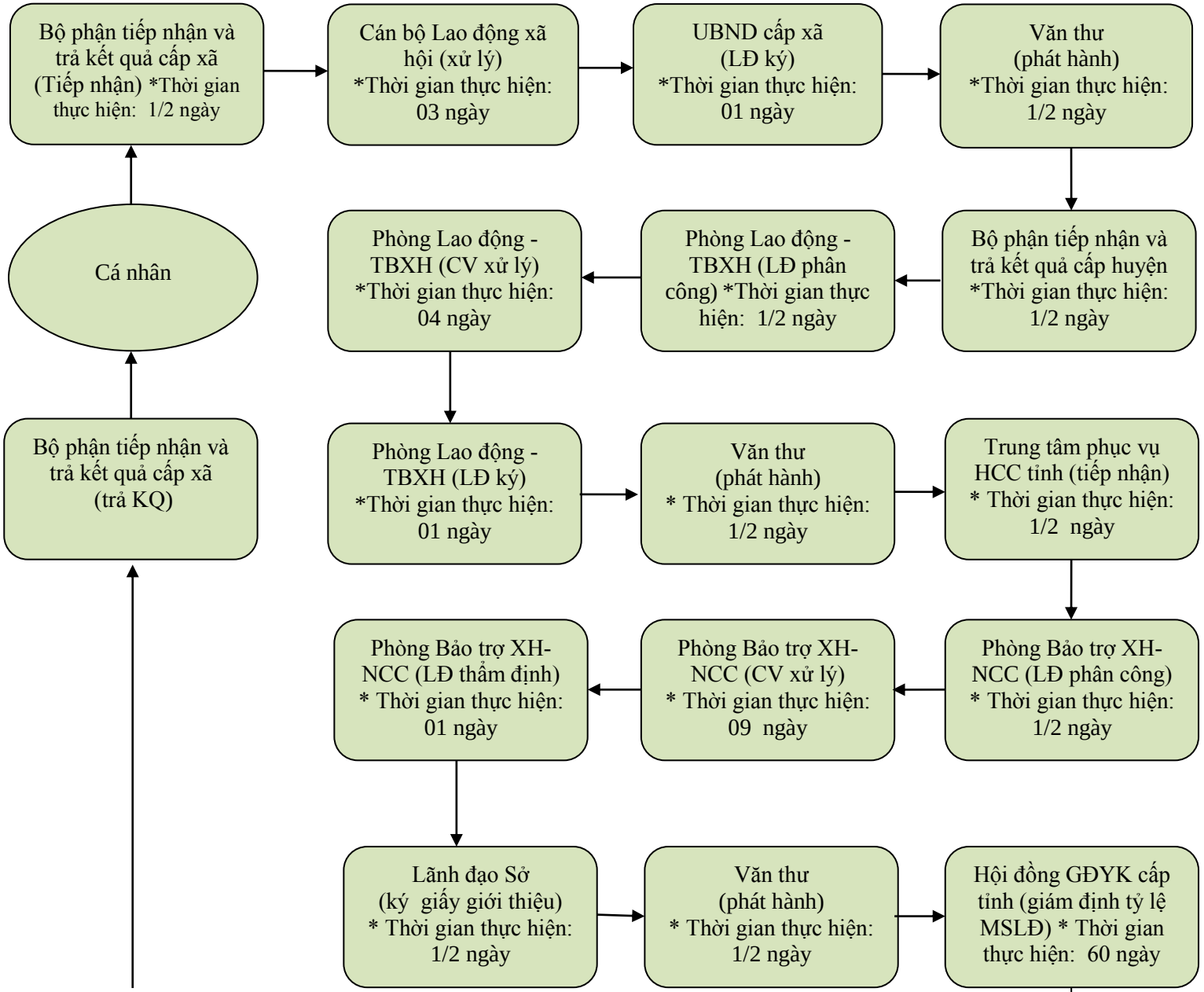

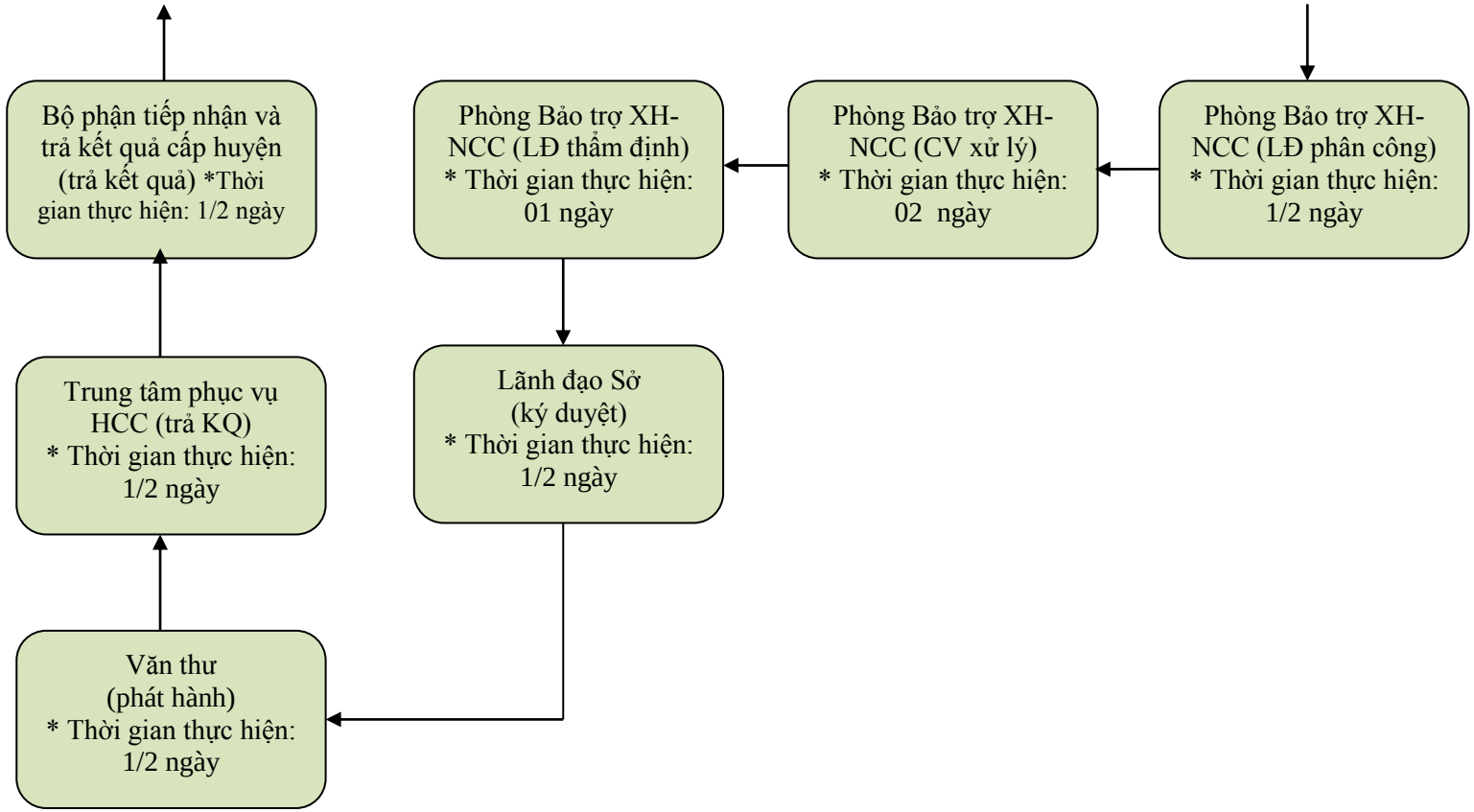
Phòng Bảo trợ XH-NCC (LĐ phân công)
* Thời gian thực hiện: 1/2 ngày
Phòng Bảo trợ XH-NCC (CV xử lý)
* Thời gian thực hiện: 02 ngày
Phòng Bảo trợ XH-NCC (LĐ thẩm định)
* Thời gian thực hiện: 01 ngày
Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện (trả kết quả) *Thời gian thực hiện: 1/2 ngày
Lãnh đạo Sở (ký duyệt)
* Thời gian thực hiện: 1/2 ngày
Trung tâm phục vụ HCC (trả KQ)
* Thời gian thực hiện: 1/2 ngày
Văn thư (phát hành)
* Thời gian thực hiện: 1/2 ngày

Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động khánh chiến bị nhiễm chất độc hóa học

* Trường hợp có vợ hoặc chồng nhưng không có con đẻ

Thời gian giải quyết: *31 ngày, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ;*

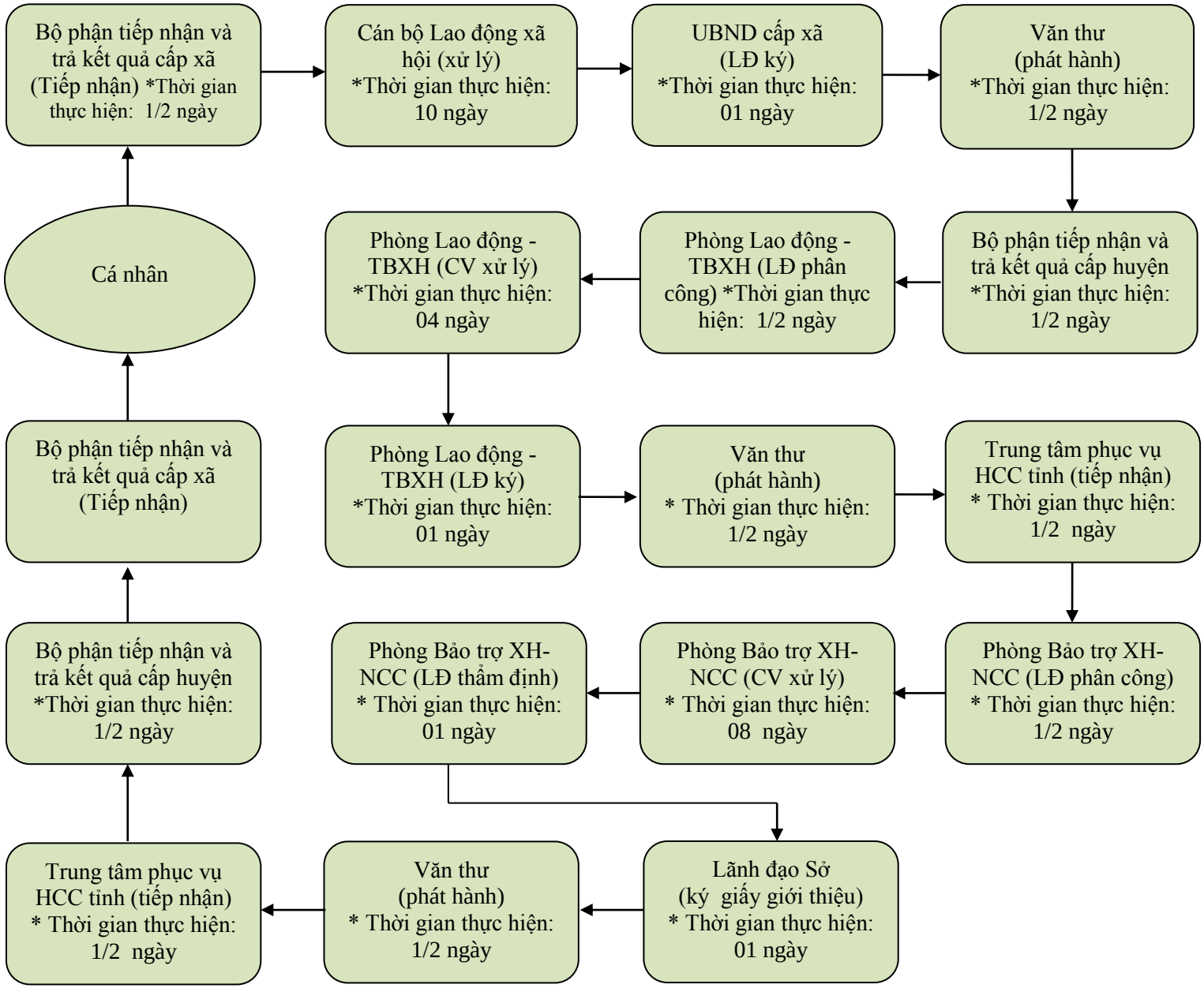

17	Công nhận và giải quyết chế độ con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học ***Thời gian giải quyết***: *96 ngày, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ;*	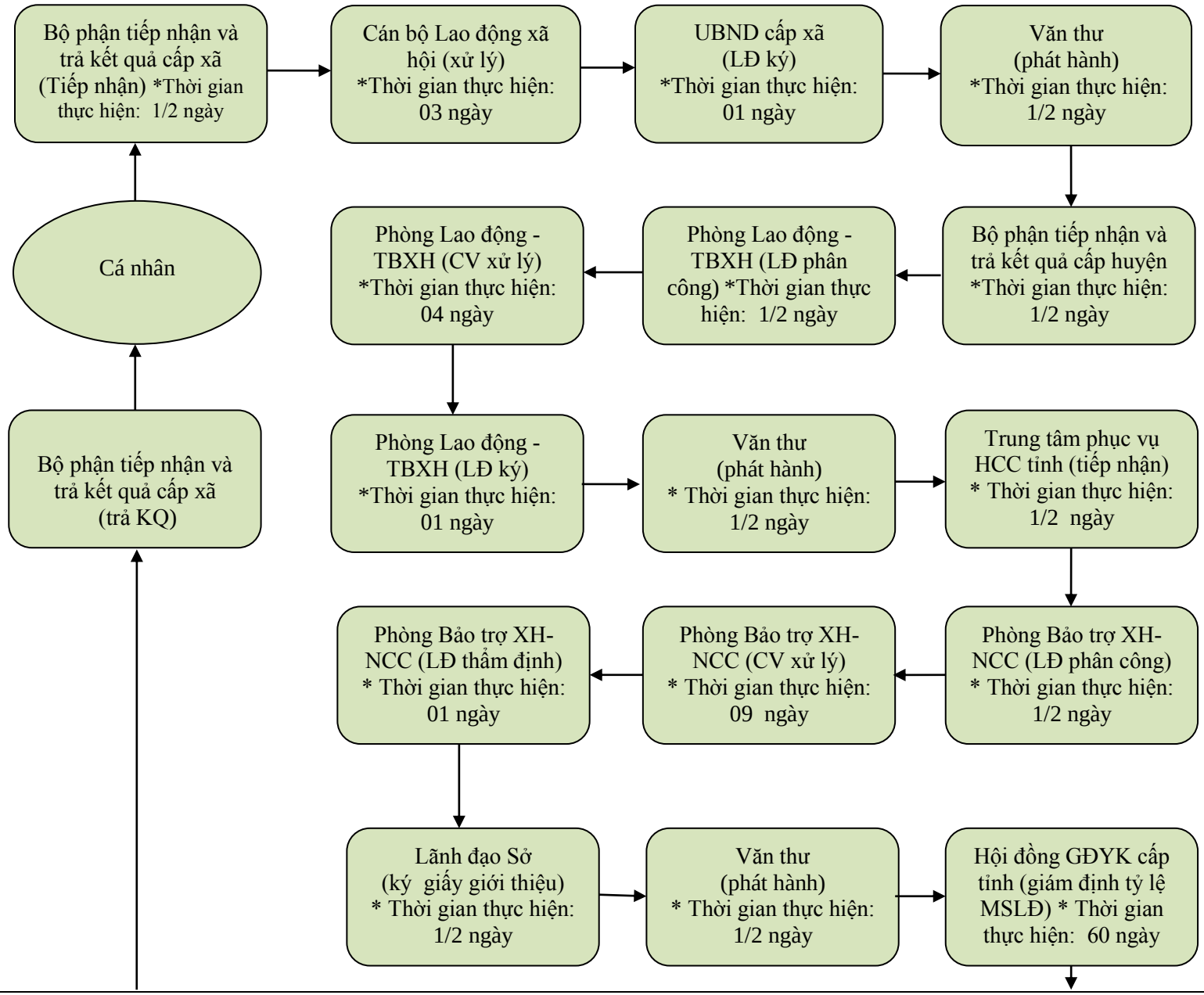

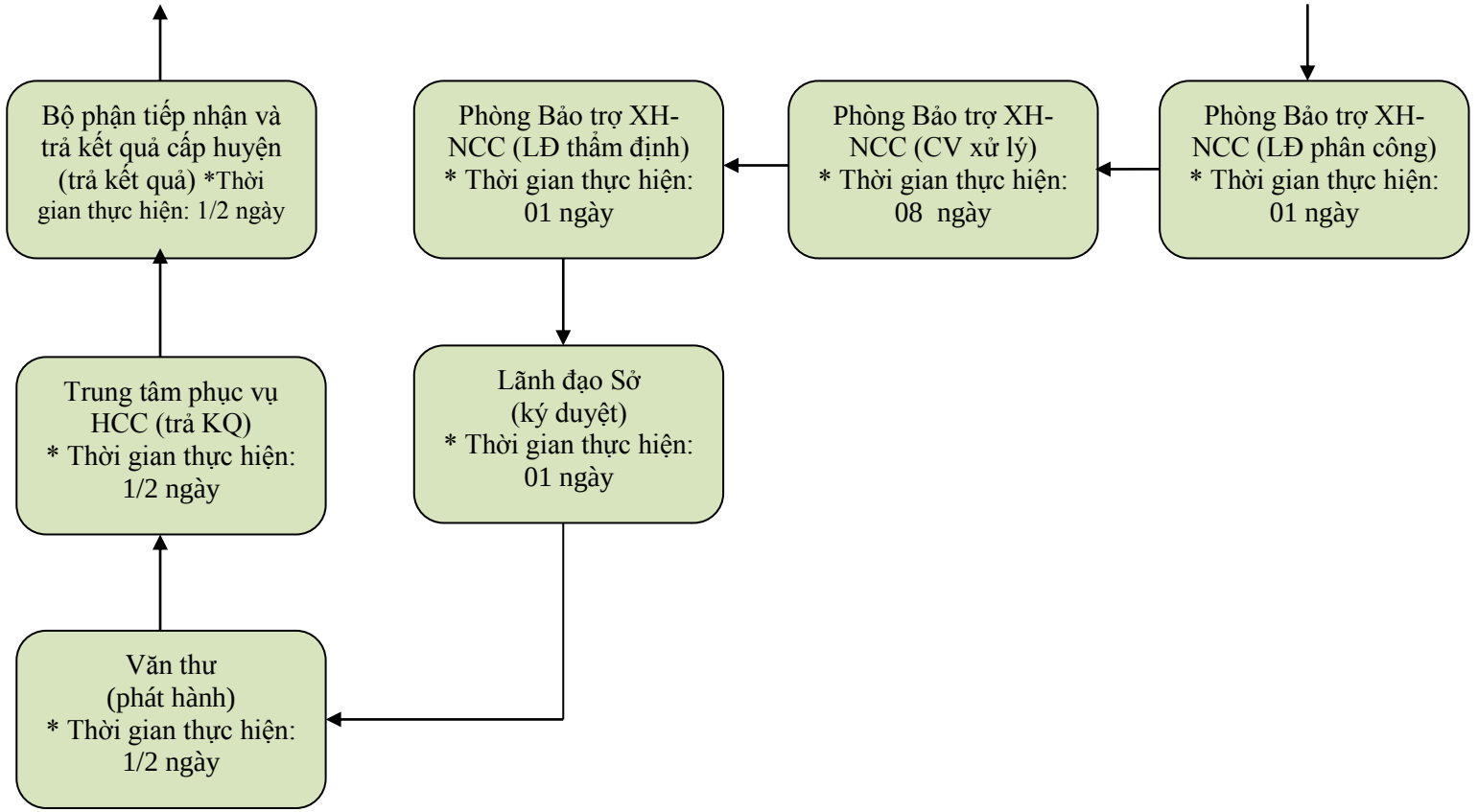
Phòng Bảo trợ XH-NCC (LĐ phân công)
* Thời gian thực hiện: 01 ngày
Phòng Bảo trợ XH-NCC (CV xử lý)
* Thời gian thực hiện: 08 ngày
Phòng Bảo trợ XH-NCC (LĐ thẩm định)
* Thời gian thực hiện: 01 ngày
Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện (trả kết quả) *Thời gian thực hiện: 1/2 ngày
Lãnh đạo Sở (ký duyệt)
* Thời gian thực hiện: 01 ngày
Trung tâm phục vụ HCC (trả KQ)
* Thời gian thực hiện: 1/2 ngày
Văn thư (phát hành)
* Thời gian thực hiện: 1/2 ngày

18	Công nhận và giải quyết chế độ người hoạt động cách mạng, kháng chiến, bảo vệ tổ quốc, làm nghĩ vụ quốc tế bị địch bắt tù, đày. ***Thời gian giải quyết***: *24 ngày, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ*	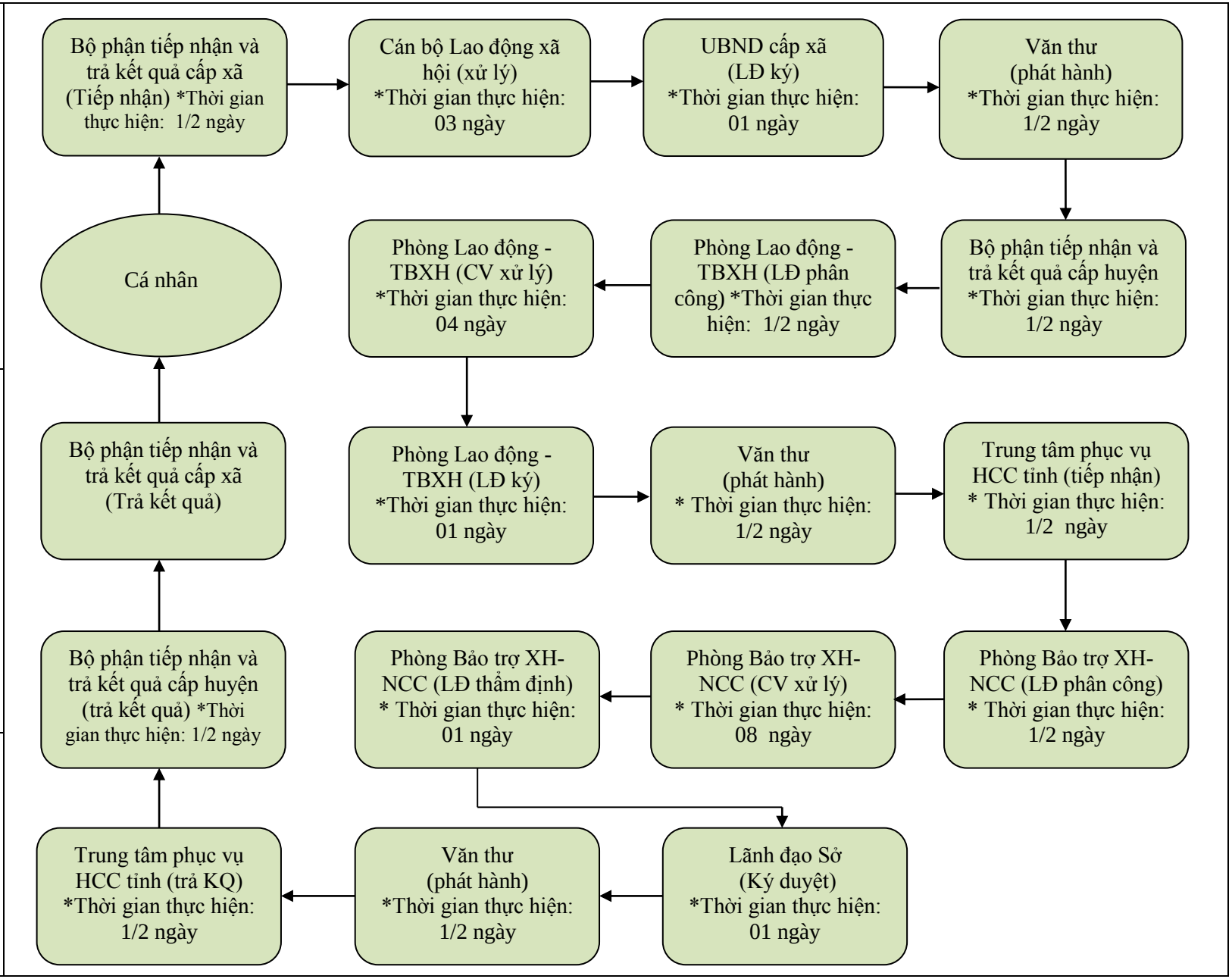
19	Giải quyết chế độ người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế ***Thời gian giải quyết***: *24 ngày, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ*	
20	Giải quyết chế độ người có công giúp đỡ cách mạng ***Thời gian giải quyết***: *24 ngày, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ*	

21	Giải quyết chế độ hỗ trợ để theo học đến trình độ đại học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân *Trường hợp hồ sơ người có công đang do quân đội hoặc công an quản lý ***Thời gian giải quyết:*** *24 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ*	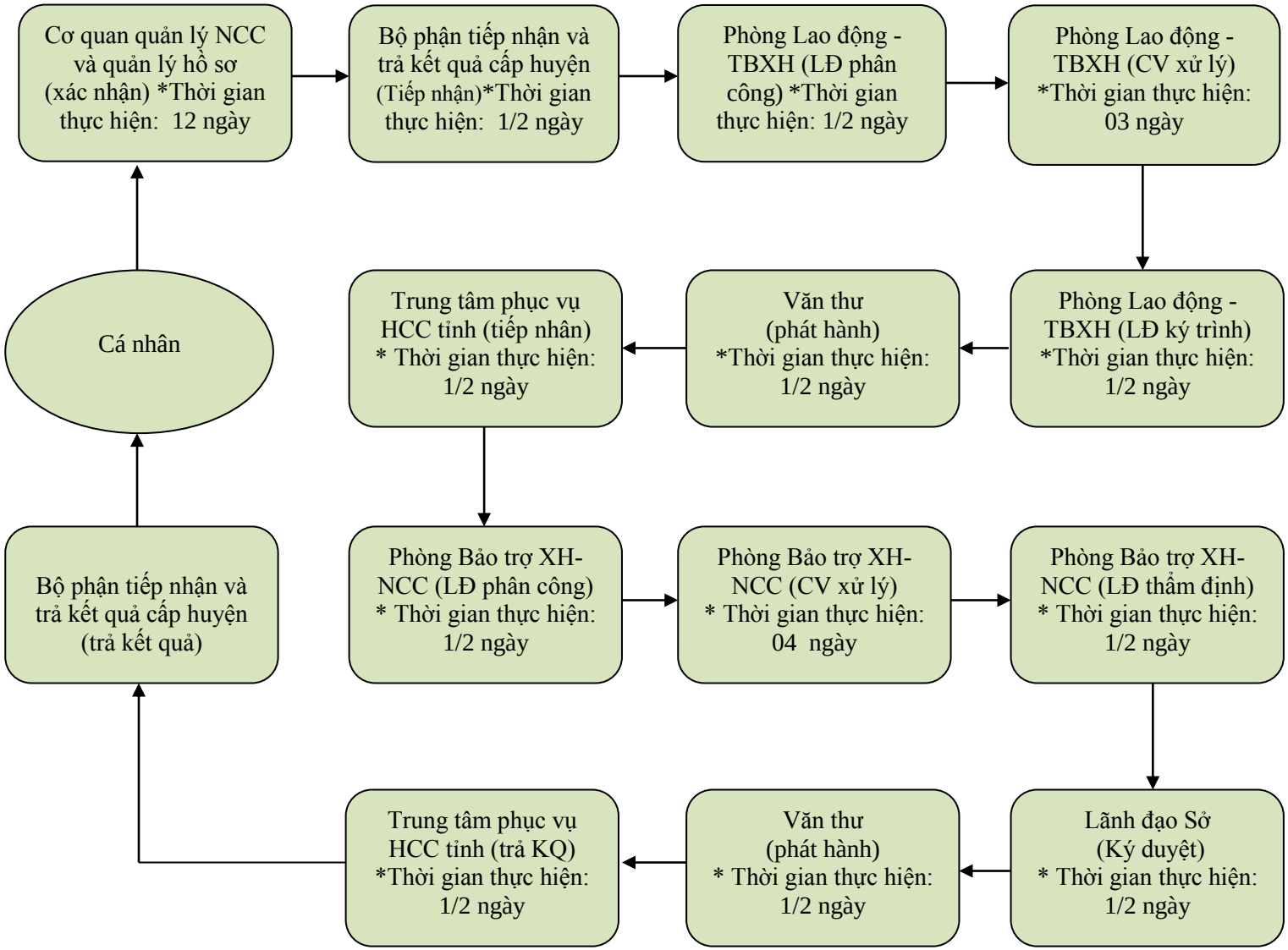

Giải quyết chế độ hỗ trợ để theo học đến trình độ đại học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân

*Trường hợp hồ sơ người có công không do quân đội hoặc công an quản lý

***Thời gian giải quyết: 15** ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ*

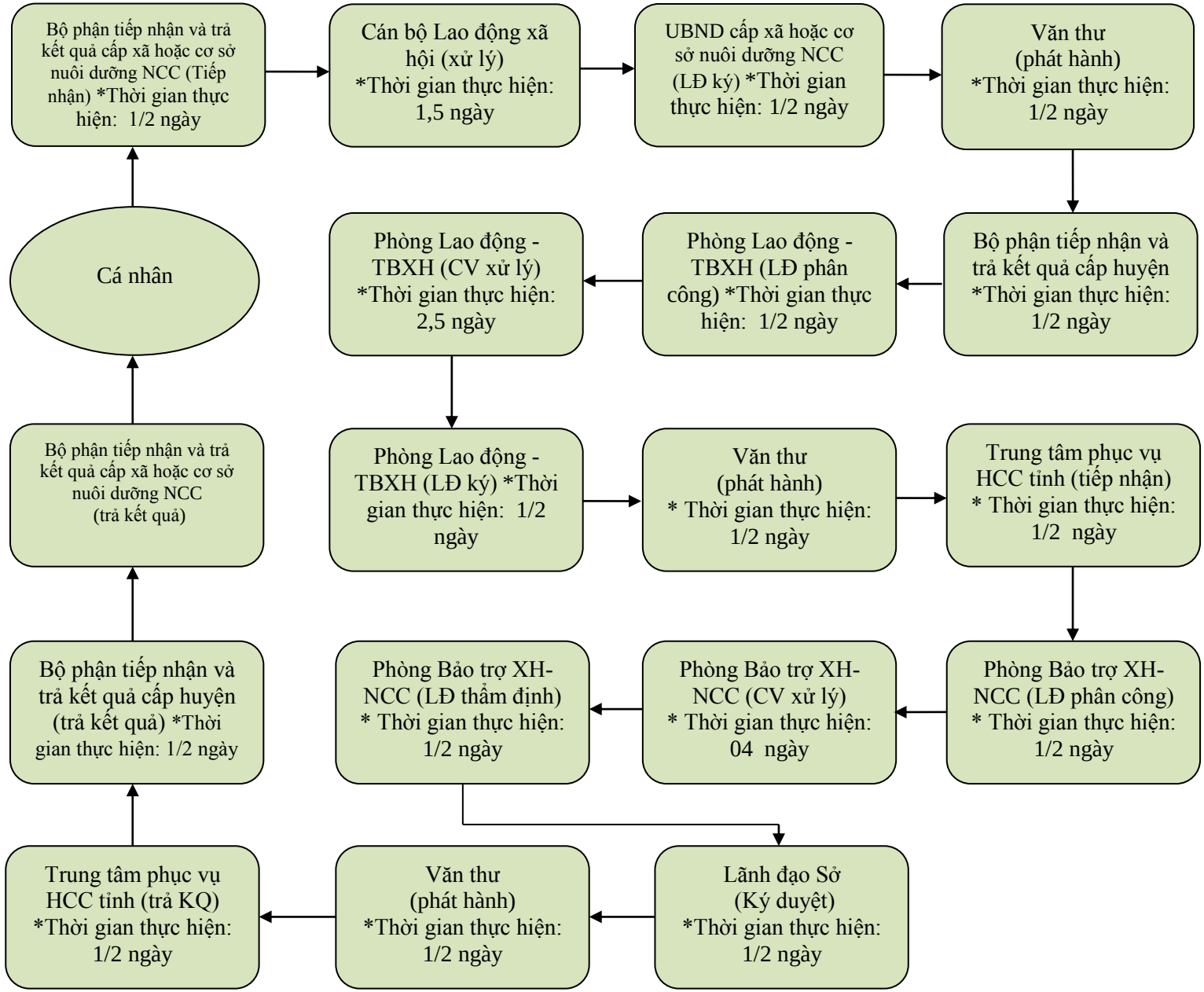

22	Giải quyết phụ cấp đặc biệt hằng tháng đối với thương binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên, bệnh binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên ***Thời gian giải quyết:*** *12 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ*	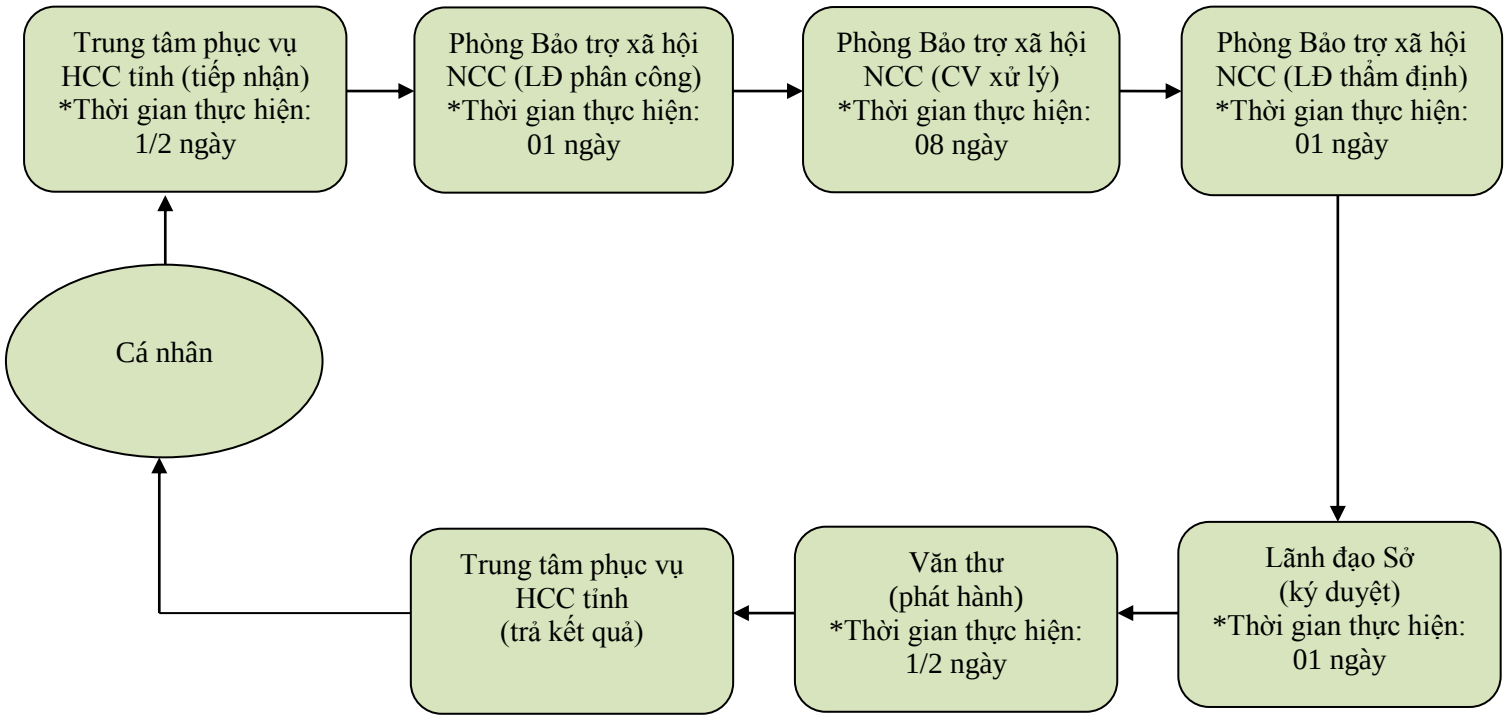
23	Hưởng lại chế độ ưu đãi ***Thời gian giải quyết là:*** *12 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ*	

24	Hưởng trợ cấp khi người có công đang hưởng trợ cấp ưu đãi từ trần * Trường hợp hưởng trợ cấp một lần và mai táng phí ***Thời gian giải quyết:*** *24 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ*	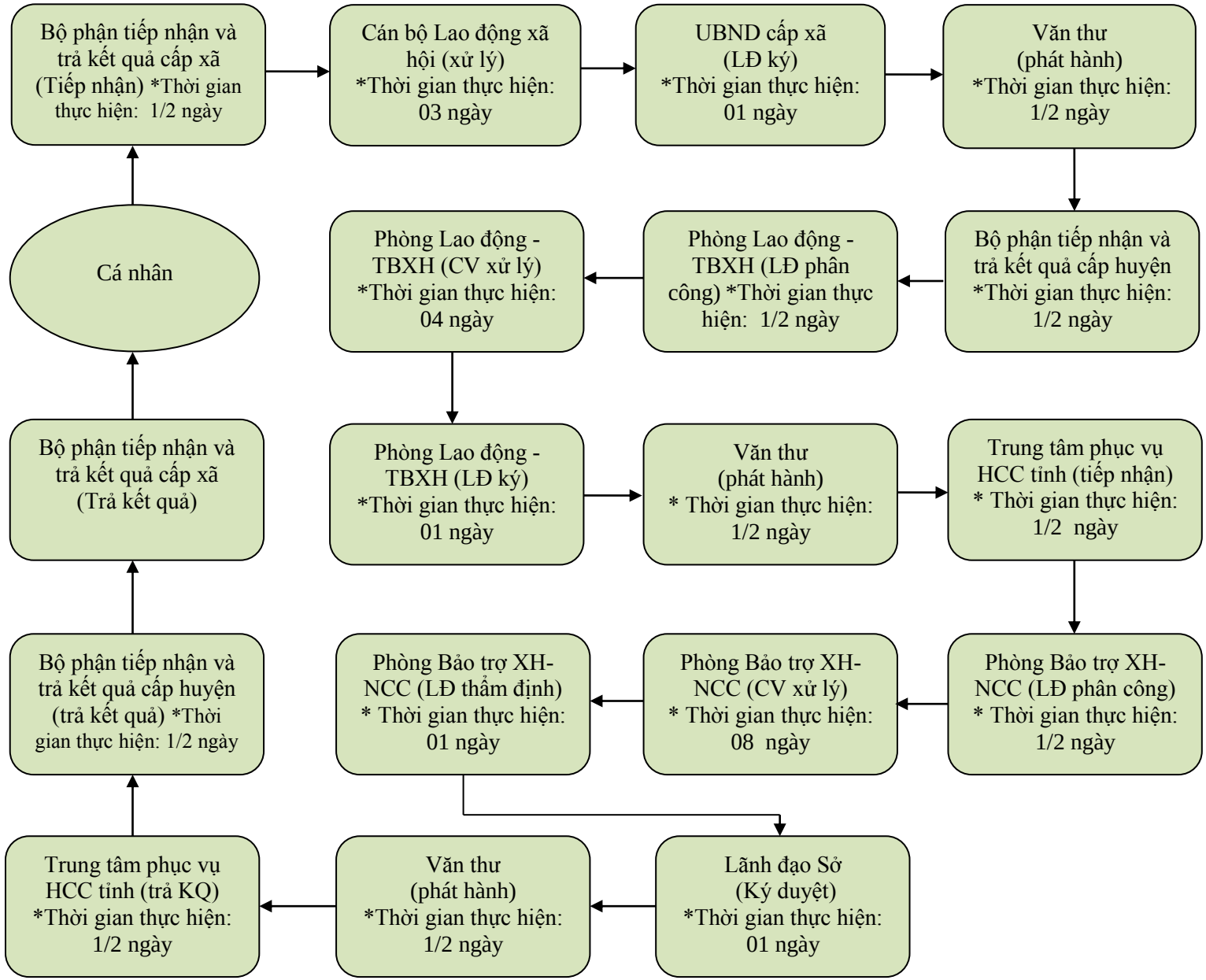

Hưởng trợ cấp khi người có công đang hưởng trợ cấp ưu đãi từ trần
* Trường hợp hưởng trợ cấp tuất hàng tháng, tuất nuôi dưỡng hằng tháng

Thời gian giải quyết: *31 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ*

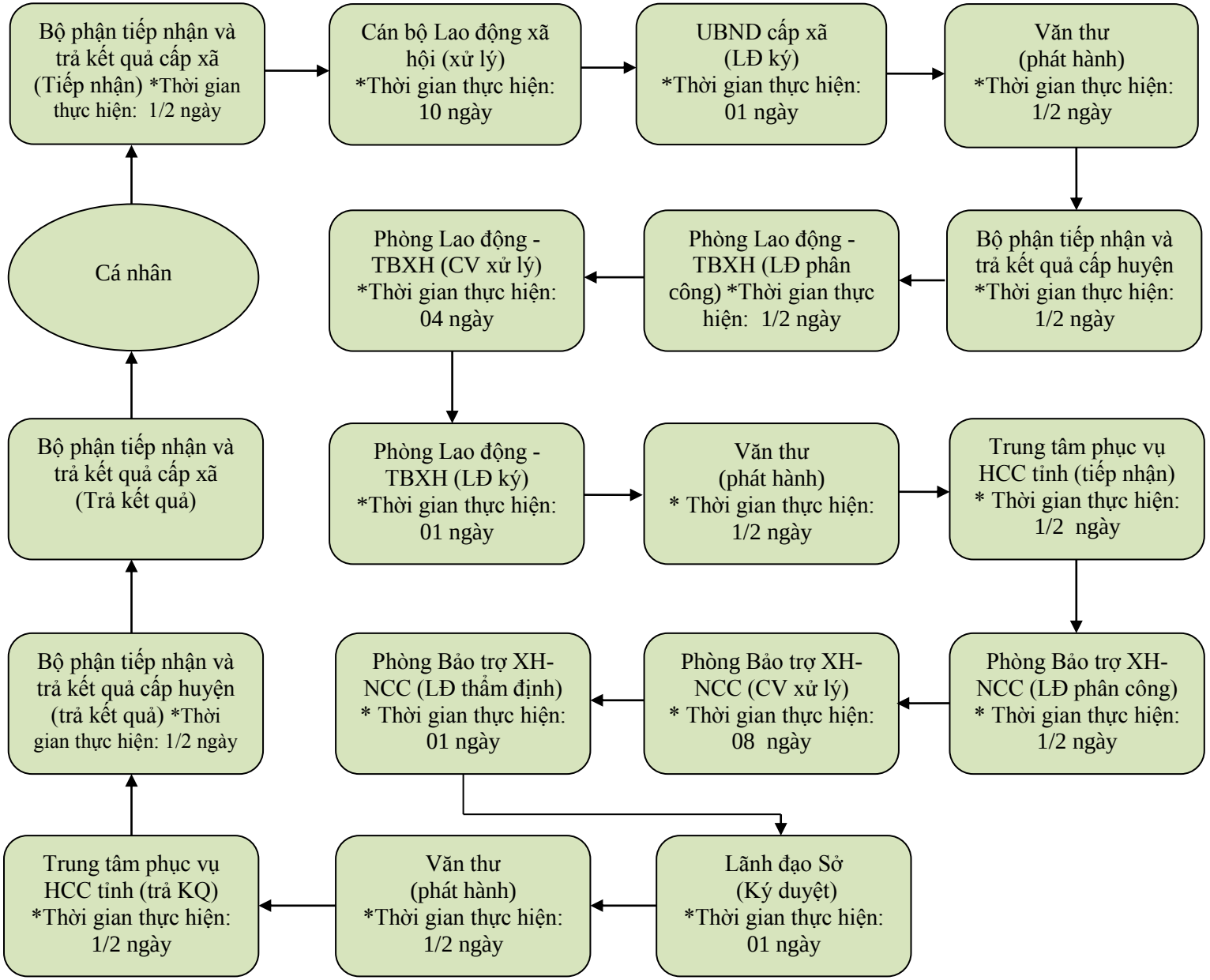

Hưởng trợ cấp khi người có công đang hưởng trợ cấp ưu đãi từ trần

* Trường hợp hưởng trợ cấp tuất hàng tháng, tuất nuôi dưỡng hằng tháng đối với con từ đủ 18 tuổi trở lên bị khuyết tật nặng, đặc biệt nặng

Thời gian giải quyết: *43 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ (không tính thời gian giám định y khoa)*

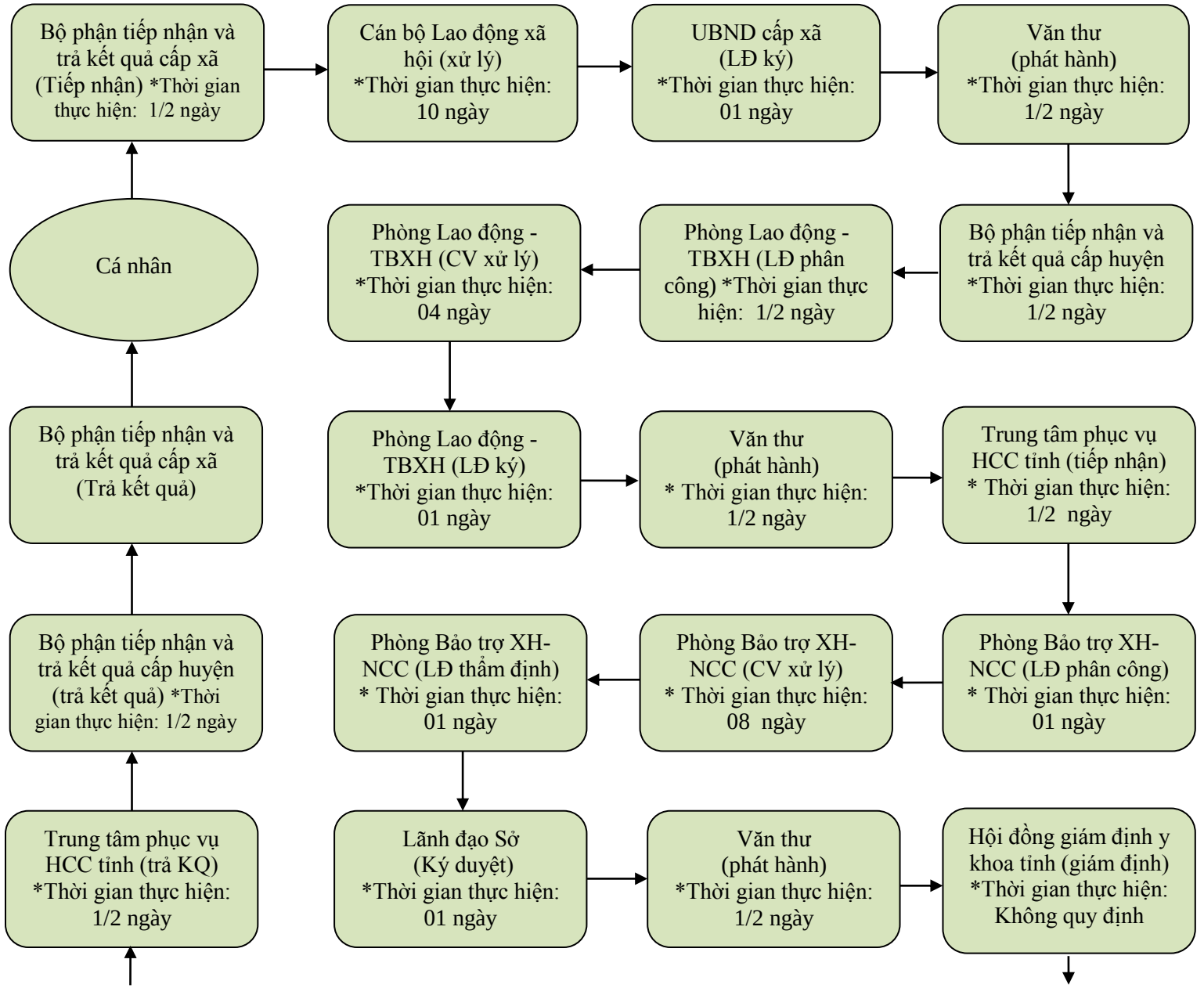

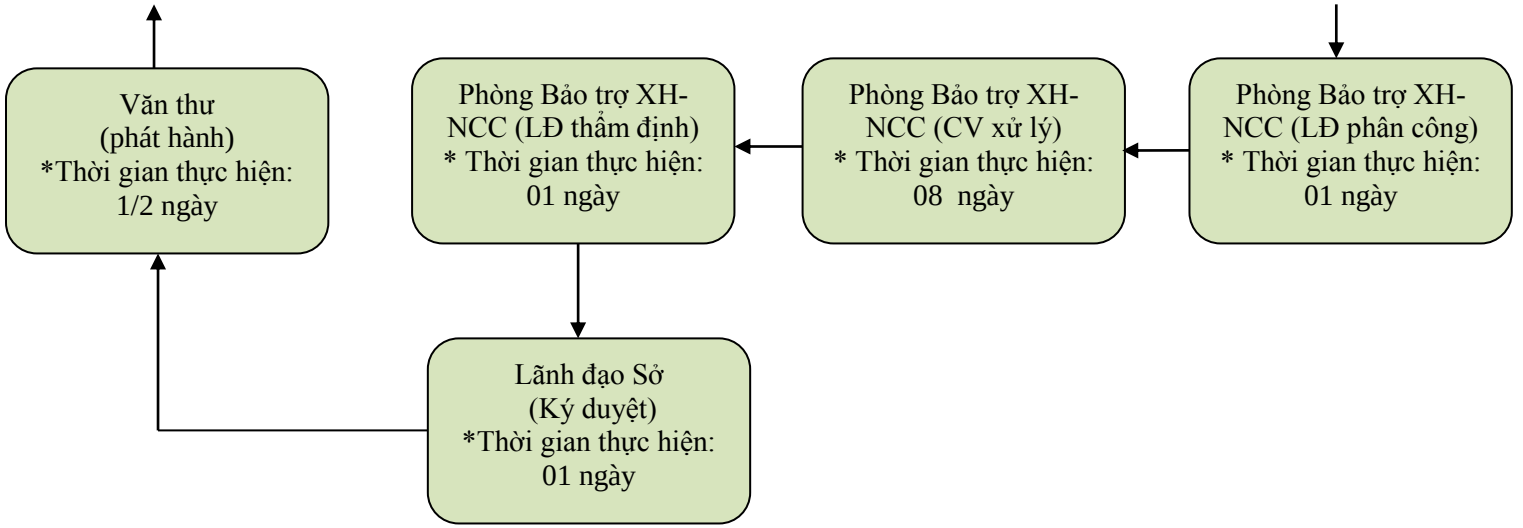
Phòng Bảo trợ XH-NCC (LĐ phân công)
* Thời gian thực hiện: 01 ngày
Phòng Bảo trợ XH-NCC (CV xử lý)
* Thời gian thực hiện: 08 ngày
Phòng Bảo trợ XH-NCC (LĐ thẩm định)
* Thời gian thực hiện: 01 ngày
Lãnh đạo Sở
(Ký duyệt)
*Thời gian thực hiện: 01 ngày
Văn thư
(phát hành)
*Thời gian thực hiện: 1/2 ngày

25	Bổ sung tình hình thân nhân trong hồ sơ liệt sĩ ***Thời gian giải quyết:*** *24 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ*	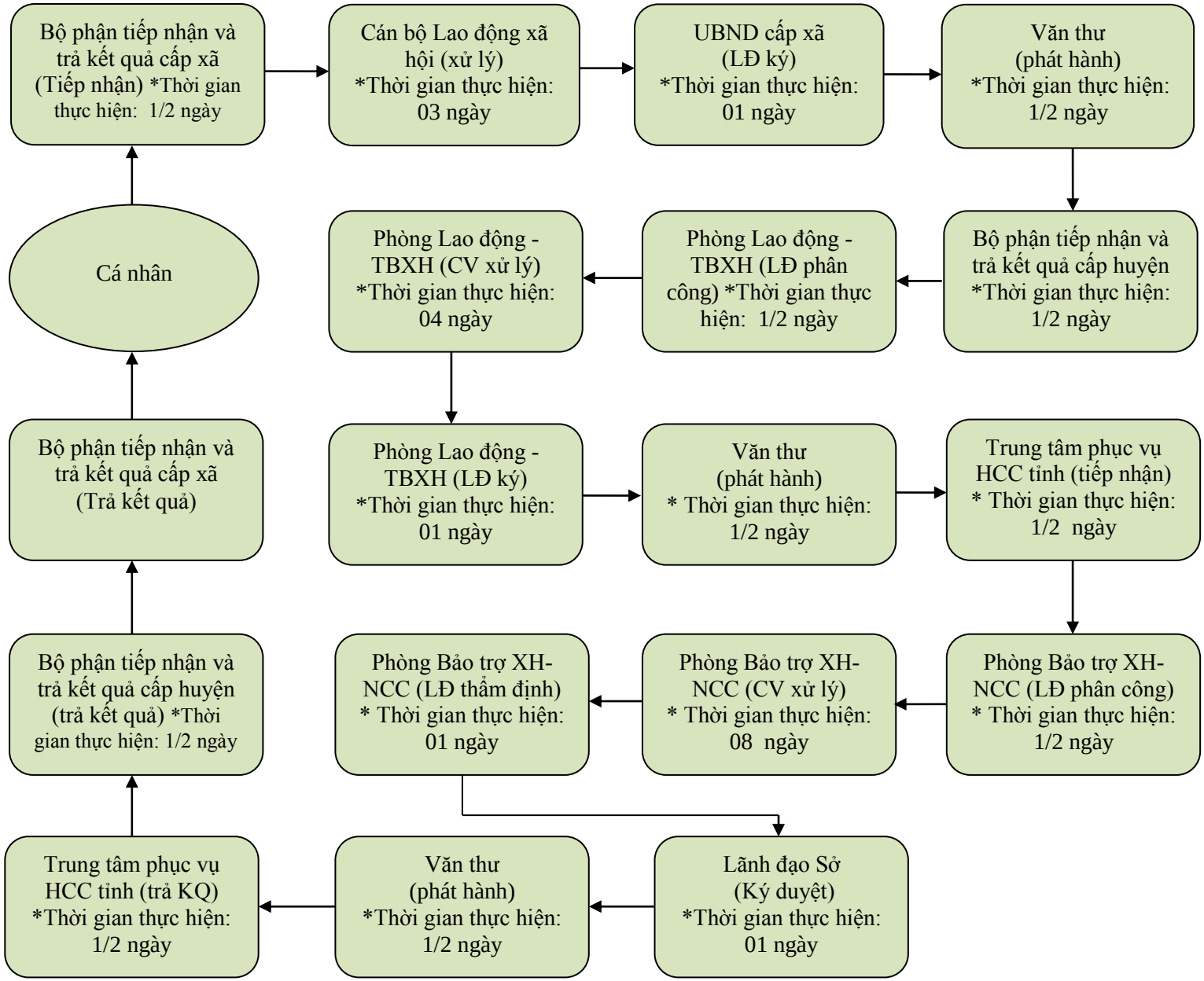

26	Sửa đổi, bổ sung thông tin cá nhân trong hồ sơ người có công ***Thời gian giải quyết:*** *24 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ*	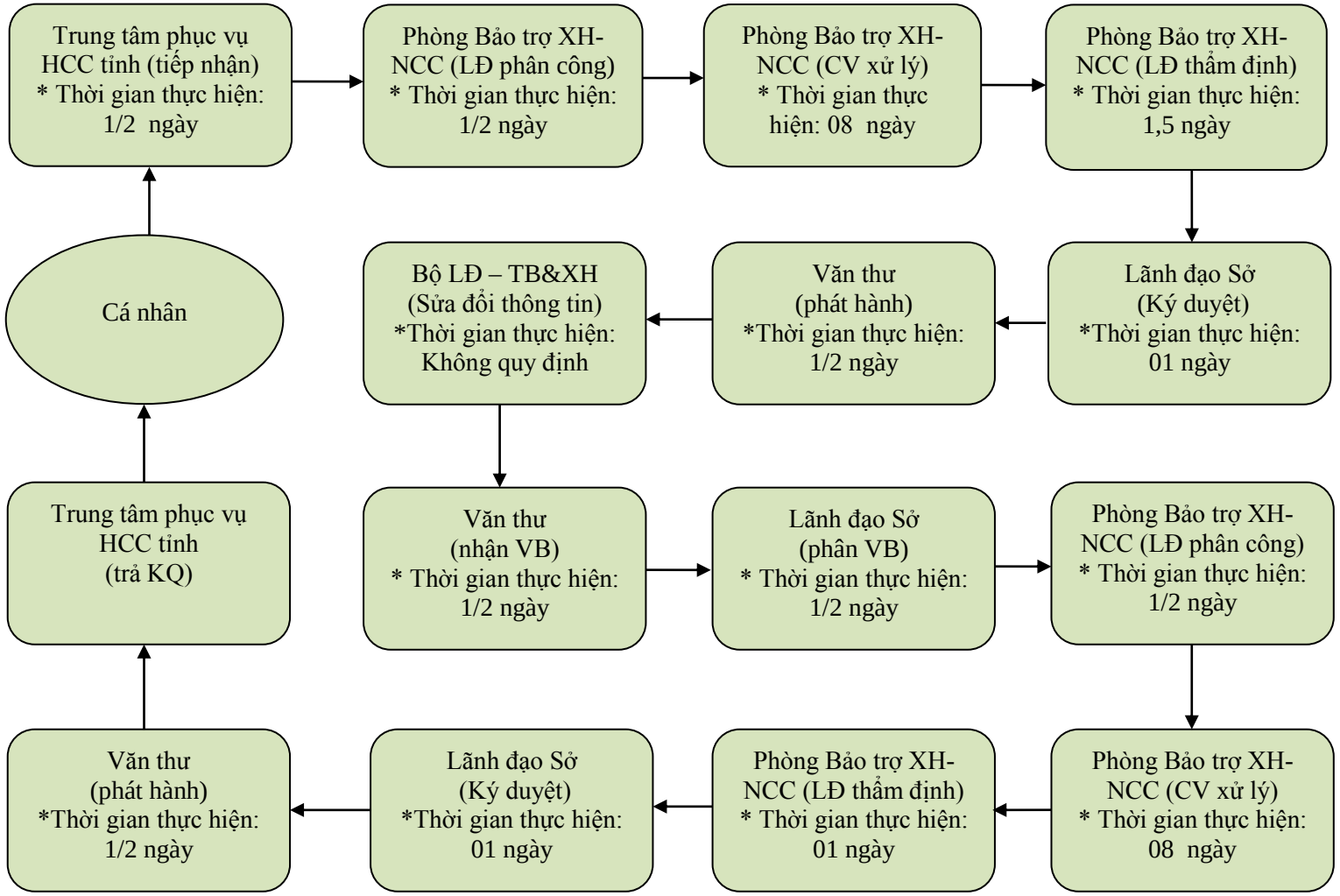

27	Di chuyển hồ sơ khi người hưởng trợ cấp ưu đãi thay đổi nơi cư trú ***Thời gian giải quyết: 24*** *ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ*	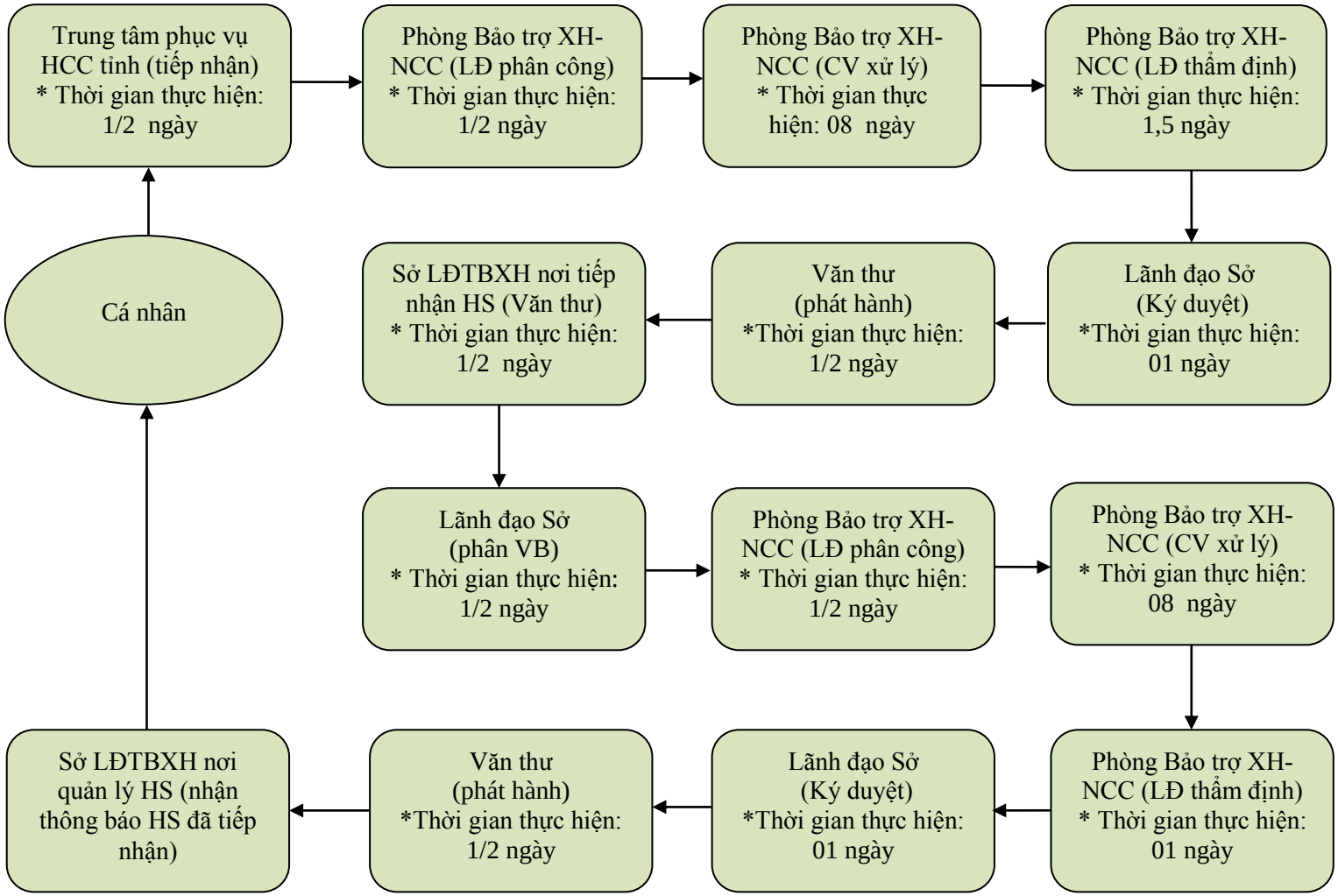

28	Cấp trích lục hoặc sao hồ sơ người có công với cách mạng ***Thời gian giải quyết:*** *12 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ*	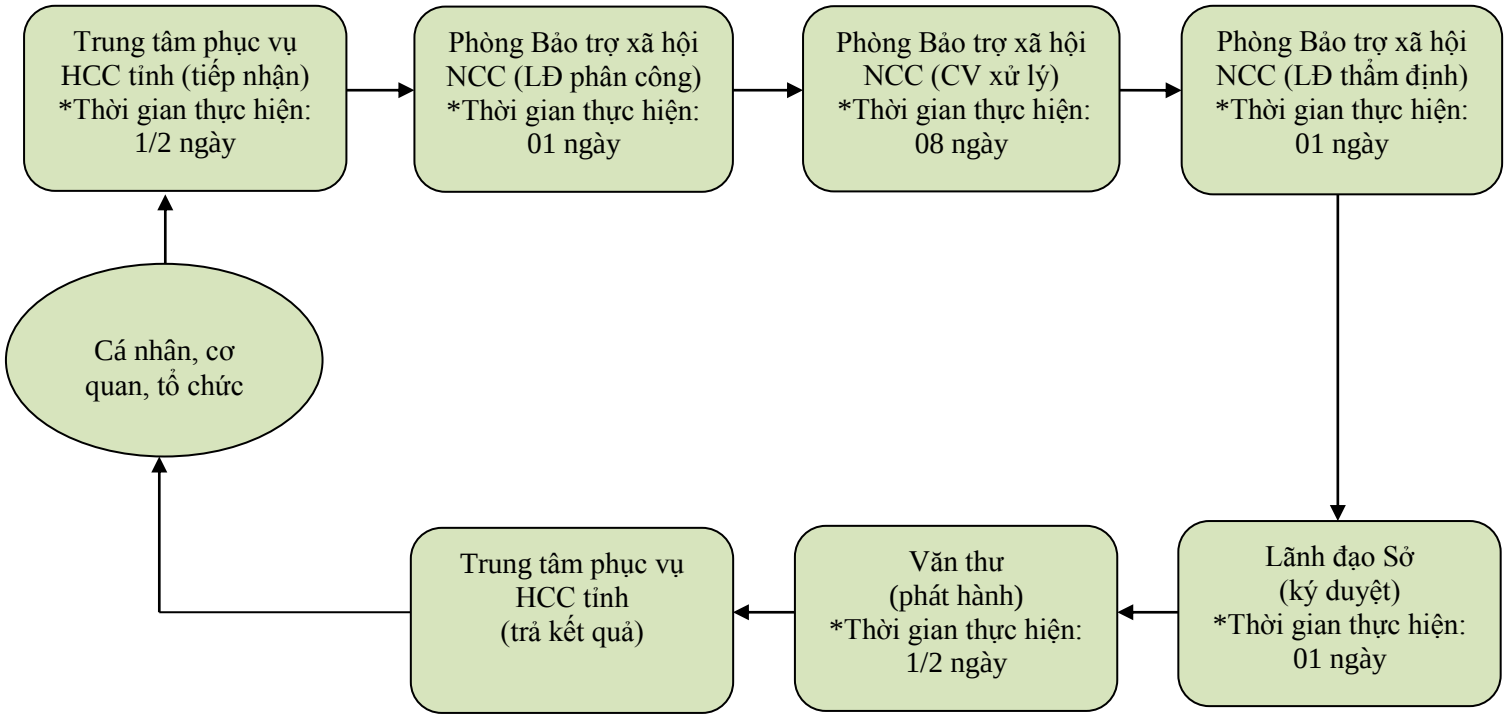

29	Di chuyển hài cốt liệt sĩ đang an táng tại nghĩa trang liệt sĩ đi nơi khác theo nguyện vọng của đại diện thân nhân hoặc người hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sĩ *(Trường hợp chưa được hỗ trợ)* ***Thời gian giải quyết:*** *10 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ*	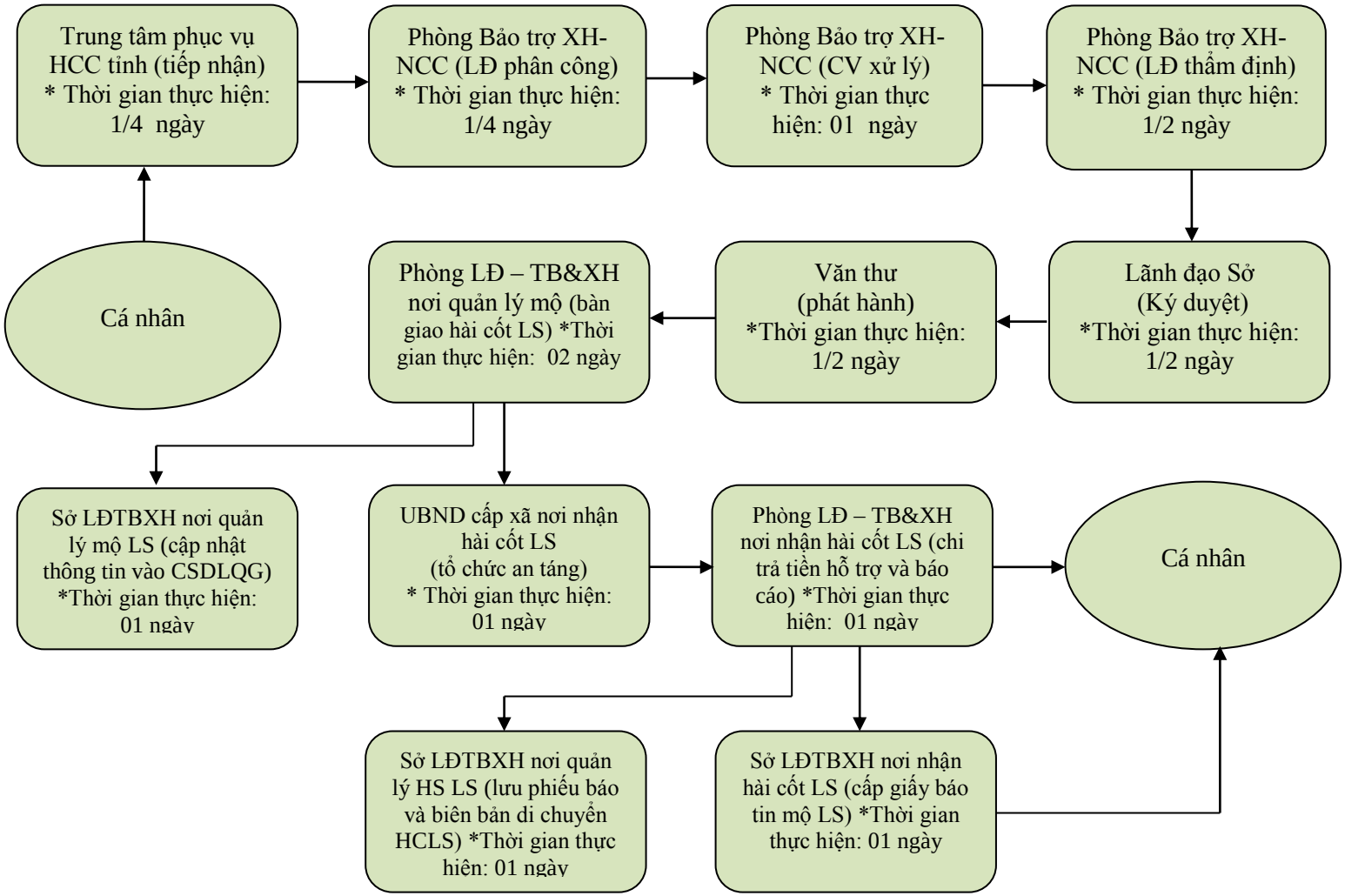

	Di chuyển hài cốt liệt sĩ đang an táng tại nghĩa trang liệt sĩ đi nơi khác theo nguyện vọng của đại diện thân nhân hoặc người hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sĩ *(Trường hợp đã được hỗ trợ)* ***Thời gian giải quyết:*** *10 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ*	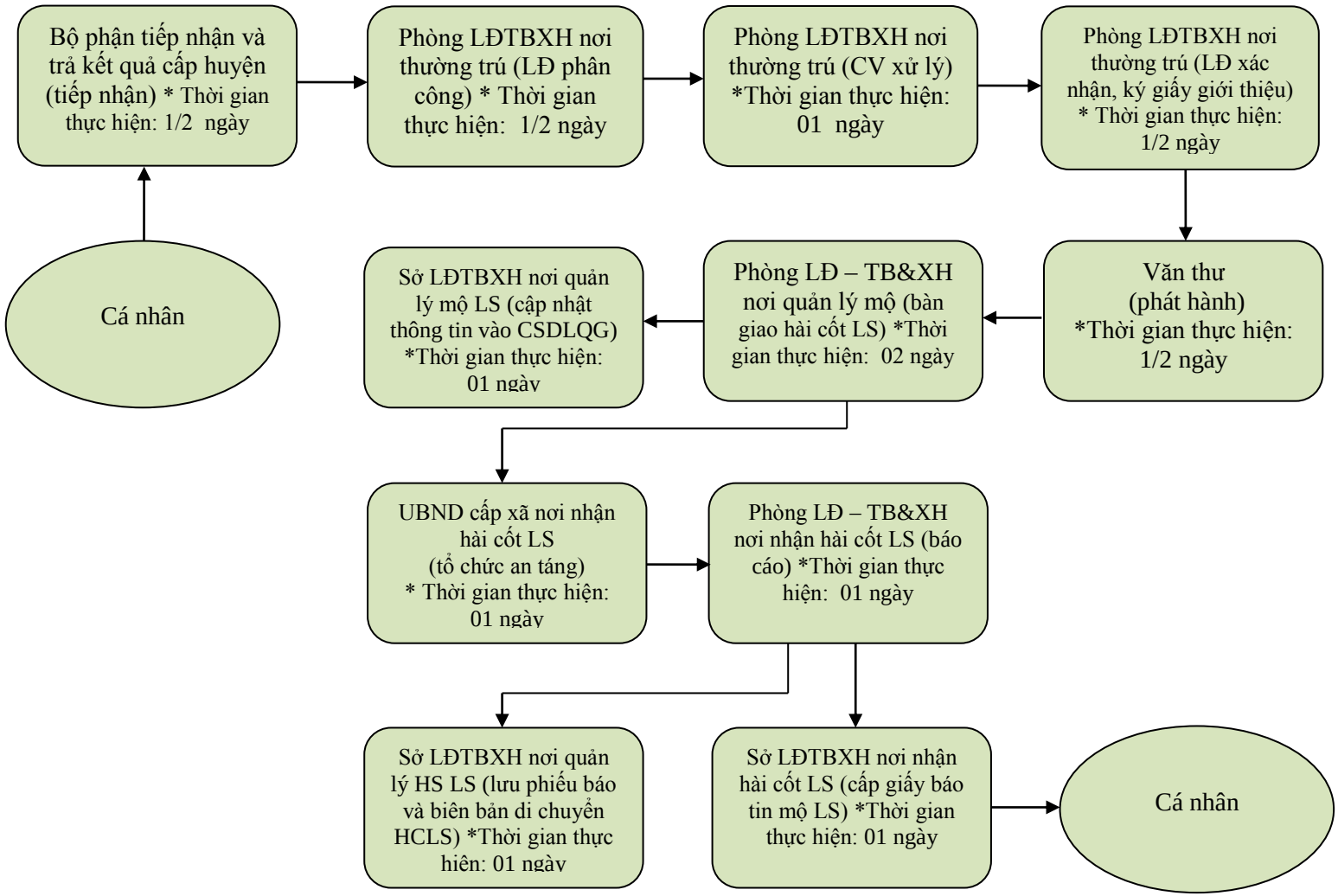

30	Di chuyển hài cốt liệt sĩ đang an táng ngoài nghĩa trang liệt sĩ về an táng tại nghĩa trang liệt sĩ theo nguyện vọng của đại diện thân nhân hoặc người hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sĩ *Trường hợp chưa được hỗ trợ ***Thời gian giải quyết:*** *09 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ*	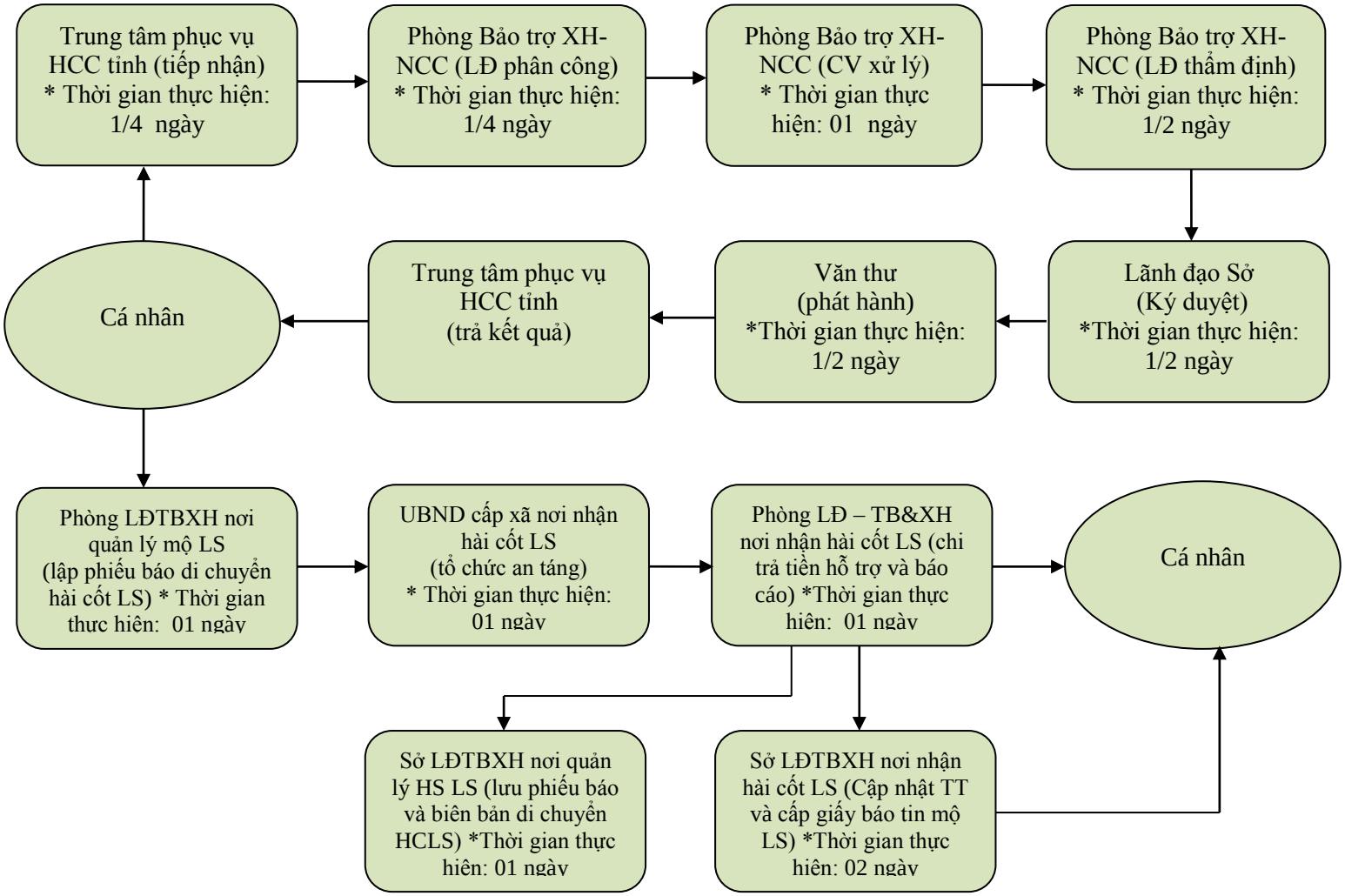

Di chuyển hài cốt liệt sĩ đang an táng ngoài nghĩa trang liệt sĩ về an táng tại nghĩa trang liệt sĩ theo nguyện vọng của đại diện thân nhân hoặc người hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sĩ

*Trường hợp đã được hỗ trợ

Thời gian giải quyết: *09 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ*

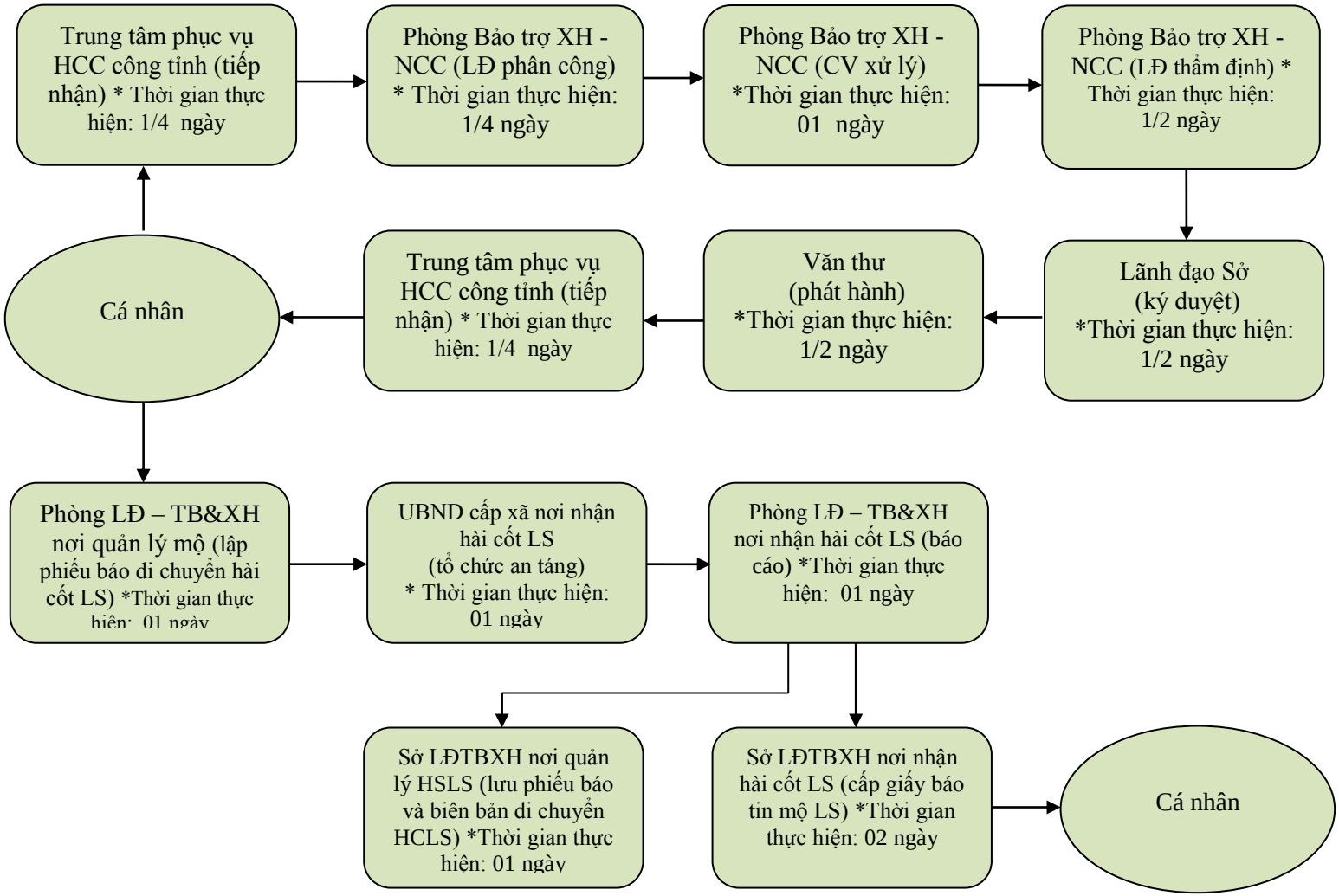

31	Cấp giấy xác nhận thông tin về nơi liệt sĩ hy sinh ***Thời gian giải quyết:*** *15 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ*	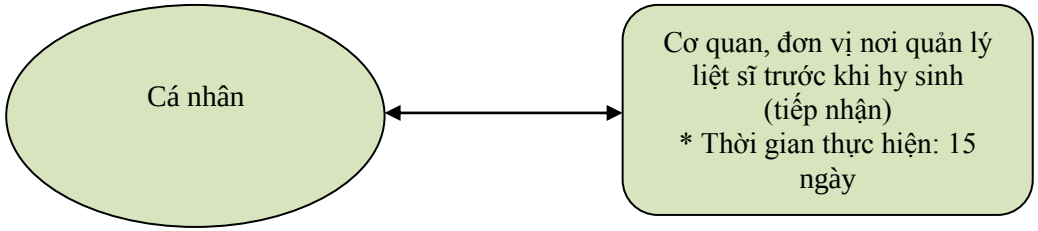 ***Ghi chú***: *Trưởng hợp liệt sĩ ngoài lực lượng quân đôi, cá nhân gửi đơn đến cơ quan quản lý liệt sỹ trước khi hy sinh* *Trường hợp liệt sĩ trong lực lượng quân đôi, cá nhân gửi đơn đến Bộ Chỉ huy quân sự nơi nguyên quán của liệt sĩ hoặc Bộ Chỉ huy quân sự nơi liệt sĩ hy sinh*

II	**QUY TRÌNH NỘI BỘ CẤP HUYỆN**	
1	Thăm viếng mộ liệt sĩ ***Thời gian giải quyết:*** *06 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ*	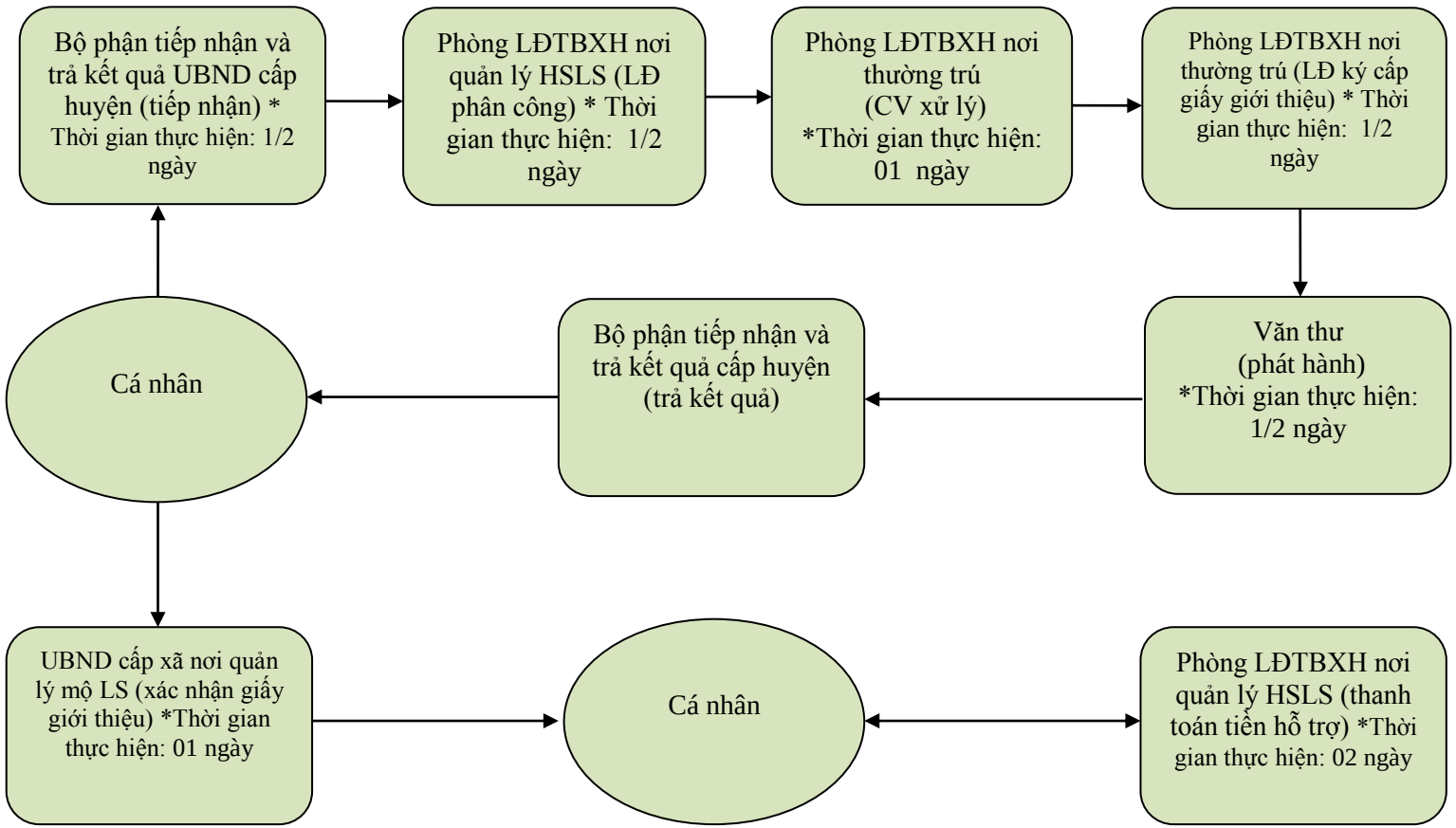
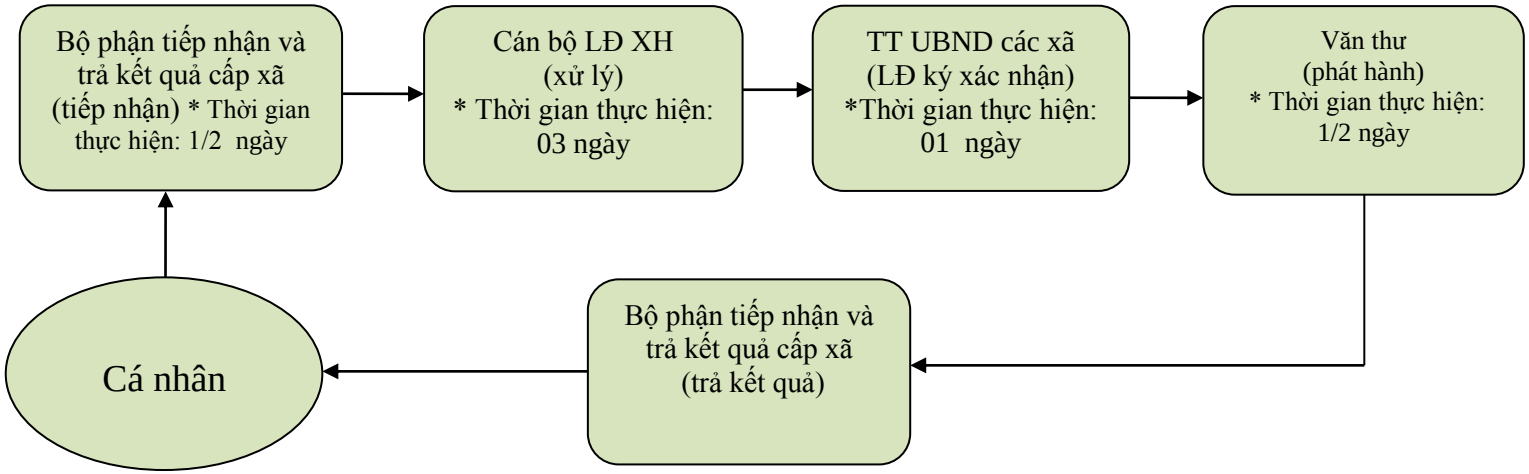
III	**QUY TRÌNH NỘI BỘ CẤP XÃ**	
1	Cấp giấy xác nhận thân nhân người có công ***Thời gian giải quyết:*** *05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ*